

Bắc Gia Nghĩa, ngày 15 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt danh sách học sinh được miễn học phí
học kỳ I năm học 2026-2027

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT CHU VĂN AN – GIA NGHĨA

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP, ngày 03/8/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 28/2026/NQ-HĐND, ngày 30/6/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Quyết định mức học phí, mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, từ năm học 2026-2027

Theo đề nghị của bộ phận kế toán nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách học sinh được miễn học phí học kỳ I năm học 2026-2027 (thuộc đối tượng nhà nước cấp bù tiền miễn học phí).
(có danh sách kèm theo).

Điều 2. Bộ phận kế toán có trách nhiệm lập Giấy rút dự toán theo quy định để rút dự toán kinh phí cấp bù tiền miễn học phí gửi kho bạc nhà nước hồ sơ rút dự toán thực hiện kiểm soát và chuyển tiền vào tài khoản thu học phí của cơ sở giáo dục đảm bảo trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, Kho bạc nhà nước, Kế toán, thư ký hội đồng, giáo viên chủ nhiệm các lớp và các em học sinh có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Kho bạc;
- GVCN, HS, PH;
- Công khai Website
- Lưu: KT, VT.



Đỗ Thị Việt Hà

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC MIỄN HỌC PHÍ HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

(Kèm theo Quyết định số 03b /QĐ-THPTCVA-GN ngày 15/9/2026 của Trường THPT Chu Văn An – Gia Nghĩa)

STT	Lớp học	Mã học sinh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Thuộc đối tượng	Số tiền được miễn học phí(được nhà nước cấp bù)/ 1 tháng	Số tháng	Thành tiền
1	10A1	2202608415	Đỗ Hoàng An	20/09/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2	10A1	2202608469	Nguyễn Đức Anh	23/06/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
3	10A1	2205604898	Nguyễn Thị Linh Chi	05/08/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
4	10A1	2202608316	Hà Minh Cường	29/11/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
5	10A1	2205604900	Nguyễn Bùi Phương Dung	16/08/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
6	10A1	2605512504	Lại Trần Trung Dũng	03/09/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
7	10A1	2202608319	Nguyễn Mạnh Dũng	05/05/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
8	10A1	2202608320	Võ Ngọc Duy	05/09/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
9	10A1	2202608324	Đinh Hữu Quốc Đạt	06/04/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
10	10A1	2202608325	Nguyễn Tiến Đạt	21/02/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
11	10A1	2202608326	Cao Tiến Đăng	24/01/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
12	10A1	2202608330	Nguyễn Ngọc Hân	13/07/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

13	10A1	2202608335	Hồ Ngọc Tuấn Hưng	22/03/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
14	10A1	2202608337	Nguyễn Lê Diễm Hương	08/02/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
15	10A1	2203781625	Thái Thị Hường	01/08/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
16	10A1	2202735640	Đỗ Phan Nguyên Khang	26/07/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
17	10A1	2605512644	Lê Vũ Phương Linh	14/09/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
18	10A1	2205611892	Nguyễn Đình Bảo Nam	18/12/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
19	10A1	2202608432	Lê Trần Khôi Nguyên	03/07/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
20	10A1	2202584602	Nguyễn Đặng Lâm Nhi	20/03/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
21	10A1	2201992755	Hồ Gia Phát	27/03/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
22	10A1	2404466267	Bùi Vinh Phúc	03/05/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
23	10A1	2202308524	Hồ Hà Phương	11/08/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
24	10A1	2202577575	Lê Đỗ Đình Quân	14/01/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
25	10A1	2201992788	Lê Hoàng Quân	09/03/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
26	10A1	2202584609	Trần Hoàng Anh Quân	25/02/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
27	10A1	2202584600	Nguyễn Phương Thảo	16/06/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
28	10A1	2202608625	Đặng Khánh Thi	31/10/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

29	10A1	2604757864	Giang Hải Thiên	13/07/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
30	10A1	2202608402	Nguyễn Đức Thiện	05/12/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
31	10A1	2202608354	Trần Đăng Quốc Thịnh	10/09/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
32	10A1	2202608404	Nguyễn Thị Anh Thư	05/04/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
33	10A1	2205604926	Nguyễn Thị Minh Thư	19/08/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
34	10A1	2205604928	Lại Khánh Thy	01/01/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
35	10A1	2202608304	Phạm Toàn	13/08/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
36	10A1	2202608357	Phan Toàn	06/05/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
37	10A1	2202308519	Đặng Thị Thuỳ Trang	01/04/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
38	10A1	2202584608	Bùi Trần Khánh Trâm	22/06/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
39	10A1	2202584607	Đỗ Phan Bảo Trân	26/07/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
40	10A1	2201992727	Nguyễn Minh Trí	04/11/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
41	10A1	2201992716	Vũ Trần Tuyết Trinh	24/06/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
42	10A1	2201992726	Thái Thanh Trúc	09/09/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
43	10A1	2202608411	Biện Anh Vũ	02/03/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
44	10A1	2202608360	Đinh Minh Vũ	25/03/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

45	10A1	2202584632	Ngô Bảo An Vy	06/08/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
46	10A2	2203134361	Lê Đức Anh	19/04/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
47	10A2	2202308517	Nguyễn Phương Anh	06/04/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
48	10A2	2202608311	Nguyễn Thị Minh Anh	03/06/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
49	10A2	2202577584	Phan Mai Anh	05/07/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
50	10A2	2201992909	Nguyễn Hoàng Bách	05/08/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
51	10A2	2202608208	Nguyễn Phan Gia Bảo	06/03/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
52	10A2	2201992723	Thái Văn Gia Bảo	24/07/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
53	10A2	2203075130	Bùi Đình Công	25/07/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
54	10A2	2203336232	Lê Hồng Dương	06/04/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
55	10A2	2201993022	Nguyễn Vũ Ánh Dương	23/06/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
56	10A2	2201297166	Lê Duy Đạt	05/05/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
57	10A2	2205604903	Nguyễn Đăng Đạt	07/08/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
58	10A2	2201992875	Bùi Phạm Hải Đăng	01/02/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
59	10A2	2201297091	Hoàng Nguyễn Ngọc Hà	10/07/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
60	10A2	2201992759	Mai Trung Hiếu	26/01/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

61	10A2	2202608268	Nguyễn Mạnh Hoàng	10/05/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
62	10A2	2201992813	Phạm Hoàng Huy	23/11/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
63	10A2	2202577571	Đặng Trần Lê Khanh	18/05/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
64	10A2	2205980546	Phạm Hiền Thảo Linh	26/02/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
65	10A2	2201992746	Trần Ngọc Thùy Linh	26/08/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
66	10A2	2202608387	Nguyễn Lê Quang Minh	06/06/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
67	10A2	2201992714	Nguyễn Thanh Ngân	13/10/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
68	10A2	2202608285	Nguyễn Trần Kim Ngân	22/02/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
69	10A2	2201993017	Nguyễn Đỗ Thành Nghĩa	12/05/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
70	10A2	2202608392	Nguyễn Bảo Ngọc	28/11/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
71	10A2	2202608446	Lê Văn Khôi Nguyên	17/08/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
72	10A2	2202584671	Nguyễn Hoàng Phúc Nguyên	17/08/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
73	10A2	2202308536	Lê Thị Tú Oanh	19/02/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
74	10A2	2201992724	Nguyễn Hoàng Phát	16/02/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
75	10A2	2201992774	Trần Trịnh Uyên Phương	22/02/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
76	10A2	2202584638	Lê Đại Quang	05/10/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

77	10A2	2201556654	Bùi Quốc Thái	12/11/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
78	10A2	2201992776	Võ Tất Thành	22/06/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
79	10A2	2202585920	Trần Thị Thu Thủy	17/01/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
80	10A2	2201992867	Nông Thị Thủy	05/07/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
81	10A2	2202585916	Nguyễn Hoàng Tiến	25/09/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
82	10A2	2205980560	Trần Hồ Phú Trọng	10/05/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
83	10A2	2201992772	Nguyễn Lương Hà Vy	07/06/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
84	10A2	2202584625	Phùng Nhã Lê Vy	22/01/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
85	10A2	2203204502	Vi Hoàng Hải Yến	02/11/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
86	10A2	2205980523	Lê Đức Anh	15/12/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
87	10A3	2202665584	Bùi Thị Quỳnh Anh	02/02/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
88	10A3	2202608468	Lê Đức Anh	28/12/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
89	10A3	2202608416	Lê Quỳnh Anh	06/06/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
90	10A3	2201992804	Trần Đức Anh	22/04/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
91	10A3	2202608369	Đàm Thị An Bình	08/02/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
92	10A3	2202608209	Lê Văn Khánh Bình	01/02/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

93	10A3	2203737442	Nguyễn Lương Bôn	13/10/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
94	10A3	2204340286	Phan Mai Châu	05/01/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
95	10A3	2201992715	Lê Thị Ngọc Diệp	16/07/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
96	10A3	2202576342	Đào Đức Duy	22/06/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
97	10A3	2205604902	Nguyễn Đình Khương Duy	12/05/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
98	10A3	2202585923	Tăng Hồng Hà	14/01/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
99	10A3	2201992811	Vương Đình Thu Hằng	24/03/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
100	10A3	2201992810	Phạm Gia Hân	19/08/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
101	10A3	2202608217	Quách Ngọc Bảo Hân	04/04/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
102	10A3	2202658610	Triệu Quang Huy	13/05/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
103	10A3	2202584621	Nguyễn Đăng Khoa	18/08/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
104	10A3	2201992880	Lê Trung Kiên	21/09/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
105	10A3	2202655105	Nguyễn Ngọc Nhã Kỳ	18/07/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
106	10A3	2202584665	Hoàng Lâm	24/06/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
107	10A3	2202608344	Lê Hồ Trúc Linh	08/12/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
108	10A3	2201992717	Trần Thị Khánh Linh	26/03/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

109	10A3	2201992789	Nguyễn Tiến Minh	12/04/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
110	10A3	2202665010	Trần Hào Nam	03/10/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
111	10A3	2201993039	Vũ Khắc Bảo Nam	11/12/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
112	10A3	2202584705	Nguyễn Đình Nguyên	26/02/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
113	10A3	2201993089	Châu Nguyễn Thùy Nhân	05/09/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
114	10A3	2202584672	Võ Lê Gia Nhi	15/06/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
115	10A3	2202608450	Bùi Huỳnh Phương Oanh	17/06/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
116	10A3	2500189123	Võ Hoàng Tấn Phát	10/08/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
117	10A3	2202608615	Trần Trung Phong	20/03/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
118	10A3	2201992745	Trịnh Bảo Quyên	28/11/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
119	10A3	2202660187	Vũ Ngọc Quyền	18/07/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
120	10A3	2201993093	Lê Nguyễn Hùng Thịnh	03/08/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
121	10A3	2202661672	Nguyễn Trần Hoài Thu	16/12/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
122	10A3	2202584596	Trần Nhật An Thy	21/07/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
123	10A3	2202584678	Đoàn Thủy Tiên	29/09/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
124	10A3	2202584661	Ngô Bùi Bảo Trân	13/08/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

125	10A3	2202608583	Nguyễn Hoàng Bảo Trân	12/09/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
126	10A3	2202577568	Lê Ngọc Bảo Uyên	06/11/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
127	10A3	2201992779	Nguyễn Ngọc Tổ Uyên	06/10/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
128	10A3	2201993013	Lý Phạm Duy Vũ	30/01/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
129	10A3	2202308588	Dương Ngọc Thảo Vy	30/06/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
130	10A3	2604757824	Nguyễn Thanh Vy	23/11/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
131	10A3	2202577596	Trần Nguyễn Tường Vy	23/05/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
132	10A4	2201992843	Lê Thị Hồng An	22/12/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
133	10A4	2202608204	Nguyễn Cao Bảo Anh	18/10/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
134	10A4	2201993091	Nguyễn Nhật Quỳnh Anh	05/10/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
135	10A4	2203442958	Phạm Quốc Anh	12/02/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
136	10A4	2202608258	Phạm Việt Anh	02/02/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
137	10A4	2202584674	Trần Trâm Anh	27/06/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
138	10A4	2203594630	Trần Ngọc Khánh Chi	29/06/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
139	10A4	2202608641	Nguyễn Hữu Duy	06/08/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
140	10A4	2201993102	Nguyễn Hà Duyên	16/11/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

141	10A4	2202608263	Nguyễn Hoàng Tiến Đạt	20/07/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
142	10A4	2202608264	Phùng Tấn Đạt	01/02/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
143	10A4	2201992902	Đỗ Như Nhật Đức	15/06/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
144	10A4	2202608551	Lê Thị Ngọc Hà	22/04/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
145	10A4	2201297168	Nguyễn Thị Thiên Hà	03/01/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
146	10A4	2202608375	Phan Thanh Mỹ Hạnh	08/07/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
147	10A4	2202608428	Trần Phan Ngọc Hân	10/08/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
148	10A4	2202608332	Lê Trung Hiếu	30/10/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
149	10A4	2202608269	Cao Hà Gia Huy	17/02/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
150	10A4	2201992783	Võ Anh Khoa	22/09/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
151	10A4	2202664804	Trần Minh Khôi	17/01/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
152	10A4	2202608343	Hoàng Mai Tú Linh	30/04/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
153	10A4	2202608437	Lê Hồ Thành Luân	26/11/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
154	10A4	2202608226	Vũ Khánh Ly	06/07/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
155	10A4	1702681781	Nguyễn Thị Trúc Mai	21/03/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
156	10A4	2604757784	Nguyễn Thị Hồng Mên	13/04/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

157	10A4	2202608347	Lê Nguyễn Bảo Nam	06/09/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
158	10A4	2202308527	Bùi Thị Thảo Nguyên	14/07/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
159	10A4	2201297110	Nguyễn Thị Quỳnh Nhân	30/10/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
160	10A4	2201297171	Dương Khánh Nhi	19/03/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
161	10A4	1702129117	Nguyễn Võ Huỳnh Như	17/05/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
162	10A4	2201992946	Nguyễn Văn Hồng Phúc	11/06/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
163	10A4	2201992762	Trịnh Nguyễn Hữu Phước	08/10/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
164	10A4	2201297112	Nguyễn Văn Thái	21/03/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
165	10A4	2202608674	Phạm Trần Thành Thuận	11/04/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
166	10A4	2202608405	Lê Thủy Tiên	06/01/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
167	10A4	2202576308	Lê Văn Cao Toàn	09/07/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
168	10A4	2201992829	Nguyễn Ngọc Huyền Trang	06/05/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
169	10A4	2201992818	Lâm Tiến Trình	09/05/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
170	10A4	2202576339	Trần Thanh Trúc	20/12/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
171	10A4	2202608254	Ngô Việt Vương	20/01/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
172	10A4	2201992822	Nguyễn Hoàng Dương	08/01/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

173	10A5	2202584613	Vũ Thái An	10/06/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
174	10A5	2202608367	Bùi Nguyễn Quỳnh Anh	17/12/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
175	10A5	2205604895	Hà Tuệ Anh	26/09/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
176	10A5	2202584610	Võ Trâm Anh	04/08/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
177	10A5	2201992748	Nguyễn Sỹ Bảo	08/06/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
178	10A5	2202608317	Nguyễn Ngọc Diệp	15/11/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
179	10A5	2202608372	Nguyễn Minh Dũng	20/05/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
180	10A5	2202608321	Bùi Ngọc Ánh Dương	15/12/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
181	10A5	2201992797	Lê Nguyễn Tiến Đạt	13/01/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
182	10A5	2202608373	Nguyễn Khắc Đạt	24/11/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
183	10A5	2202608548	Nguyễn Hồng Hải Đăng	04/04/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
184	10A5	2201992713	Trần Hoàng Phước Đoan	13/10/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
185	10A5	2201297182	Hoàng Minh Hải	03/05/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
186	10A5	2202584676	Trần Thanh Hào	30/04/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
187	10A5	2205604904	Đinh Gia Hân	11/09/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
188	10A5	2201992790	Phạm Hữu Hoàng	07/05/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

189	10A5	2205604907	Trần Mạnh Hoàng	07/01/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
190	10A5	2205604908	Đào Gia Huy	12/12/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
191	10A5	2202608340	Hoàng Quốc Khánh	02/09/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
192	10A5	2202584681	Đinh Đan Linh	14/03/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
193	10A5	2201992771	Nguyễn Khánh Linh	26/09/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
194	10A5	2202585918	Nguyễn Thuỳ Linh	16/11/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
195	10A5	2201992738	Nguyễn Hoàng Nguyên	07/06/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
196	10A5	2205604917	Dương Quỳnh Như	16/05/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
197	10A5	2201992786	Đàm Ngọc Quân	01/01/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
198	10A5	2201992958	Đặng Minh Quân	08/08/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
199	10A5	2202584574	Trương Lê Lệ Quyên	28/10/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
200	10A5	2202585933	Đỗ Lê Phương Thanh	11/03/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
201	10A5	2202577607	Bùi Thạch Thảo	02/01/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
202	10A5	2202308577	Nguyễn Thị Phương Thảo	08/04/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
203	10A5	2202608245	Lê Nguyễn Mai Thi	03/06/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
204	10A5	2205604929	Đào Thị Thảo Trang	09/02/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

205	10A5	2202576319	Nguyễn Hoàng Thùy Trang	19/04/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
206	10A5	2201992796	Trương Minh Triết	24/10/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
207	10A5	2201992766	Lê Lâm Tùng	28/02/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
208	10A5	2202584635	Phan Nguyễn Thanh Tùng	14/09/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
209	10A5	2604757804	Nguyễn Đình Việt	10/11/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
210	10A5	2205604936	Nguyễn Hữu Thiên Vương	01/01/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
211	10A5	2201992805	Vũ Lê Bảo Vy	20/03/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
212	10A6	2202584619	Hoàng Minh Anh	31/12/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
213	10A6	2201992906	Nguyễn Ngọc Minh Châu	20/10/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
214	10A6	2201992734	Trần Đặng Linh Chi	27/06/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
215	10A6	2202576337	Nguyễn Tiến Đạt	28/03/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
216	10A6	2202608327	Phan Đình Minh Đức	30/03/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
217	10A6	2202608377	Vũ Thị Kim Hằng	20/10/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
218	10A6	2201992900	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	20/11/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
219	10A6	2202608219	Đặng Minh Hoàng	15/10/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
220	10A6	2201992763	Nguyễn Sỹ Hoàng	15/10/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

221	10A6	2201992784	Đinh Gia Huy	14/11/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
222	10A6	2202608484	Mai Ngọc Huy	20/09/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
223	10A6	2202577577	Nguyễn Đức Huy	05/04/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
224	10A6	2201992740	Nguyễn Phúc Huy	25/01/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
225	10A6	2201992768	Trần Quang Huy	02/11/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
226	10A6	2202608486	Vũ Thu Huyền	10/08/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
227	10A6	2202577606	Quách Phú Khang	07/04/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
228	10A6	2201992710	Nguyễn Đăng Khoa	23/08/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
229	10A6	2205604911	Nguyễn Minh Khoa	14/04/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
230	10A6	2202584684	Tô Phạm Hoàng Lan	16/10/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
231	10A6	2514862824	Hoàng Nguyễn Trà My	01/08/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
232	10A6	2202584620	Lê Thị Trà My	06/04/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
233	10A6	2202584631	Nguyễn Trà My	27/05/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
234	10A6	2201992787	Lê Thị Quỳnh Nga	31/05/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
235	10A6	2202585919	Nguyễn Thị Kim Ngân	05/01/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
236	10A6	2203280869	Huỳnh Nguyễn Gia Ngọc	28/10/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

237	10A6	2300808296	Trần Bích Ngọc	06/08/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
238	10A6	2202576323	Nguyễn Thị Thảo Nhi	29/03/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
239	10A6	2202661301	Hoàng Hồng Phúc	19/10/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
240	10A6	2202584660	Nguyễn Lê Thanh Tân	20/06/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
241	10A6	2202577594	Đoàn Quốc Thái	14/04/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
242	10A6	2205604924	Nguyễn Thị Phương Thảo	07/11/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
243	10A6	2201992741	Nguyễn Minh Thiện	01/09/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
244	10A6	2202584698	Nguyễn Lương Thùy	07/01/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
245	10A6	2203075388	Đào Thị Thúy	13/04/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
246	10A6	2202584663	Nguyễn Thụy Bảo Thư	12/04/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
247	10A6	2202584670	Nguyễn Kiều Phương Trinh	06/06/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
248	10A6	2606023404	Từ Nghĩa Trọng	11/06/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
249	10A6	2201993056	Võ Công Trực	03/12/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
250	10A6	2201992803	Nguyễn Quốc Tú	06/05/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
251	10A6	2100049413	Mai Thị Ngọc Vy	08/09/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
252	10A7	2202608310	Nguyễn Trần Hoài An	20/05/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

253	10A7	2303564382	Trần Thị Hoài An	01/10/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
254	10A7	2606022564	Chu Thị Quỳnh Anh	03/12/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
255	10A7	2203594825	Lê Thị Thùy Anh	17/11/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
256	10A7	2201297178	Nguyễn Thị Hồng Anh	30/07/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
257	10A7	2201993077	Kim Hoàng Châu	23/02/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
258	10A7	2202584656	Lê Ngọc Bảo Châu	03/07/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
259	10A7	2205604899	Nguyễn Mai Thiên Di	27/10/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
260	10A7	2205980541	Diệp Ngọc Hân	20/08/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
261	10A7	2201992773	Nguyễn Thị Ngọc Hân	01/04/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
262	10A7	2300636452	Lê Đức Hoàng Hoà	28/11/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
263	10A7	2203075296	Đoàn Quang Huy	02/01/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
264	10A7	2205980543	Nguyễn Minh Huyền	19/10/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
265	10A7	2202608336	Dương Thị Thanh Hương	09/01/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
266	10A7	2202608488	Vũ Mai Hương	13/04/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
267	10A7	2202671144	Đỗ Quốc Khánh	02/09/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
268	10A7	2203134960	Nguyễn Đăng Khoa	18/06/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

269	10A7	2300126327	Hà Đăng Khôi	16/08/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
270	10A7	2202608280	Hồ Lê Phương Linh	21/01/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
271	10A7	2202608386	Nguyễn Ngọc Phương Linh	21/03/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
272	10A7	2201992954	Huỳnh Lê Như Mai	11/11/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
273	10A7	2202785059	Lê Hà May	24/04/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
274	10A7	2202608284	Lưu Vũ Phương Minh	19/10/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
275	10A7	2201992780	Nguyễn Thị Kim Ngọc	22/03/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
276	10A7	2201992816	Nguyễn Quang Nguyên	01/09/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
277	10A7	2201992761	Phạm Khánh Nguyên	20/11/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
278	10A7	1705242993	Nguyễn Phương Nhi	01/06/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
279	10A7	2202608666	Y Đê Đô Na Niê	06/01/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
280	10A7	2202608292	Đặng Thúy Oanh	31/10/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
281	10A7	2205604921	Phạm Thị Khánh Quỳnh	14/09/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
282	10A7	2201297107	Phan Nguyễn Như Quỳnh	21/12/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
283	10A7	2203204498	H- Thuyn	13/01/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
284	10A7	2202608682	Hoàng Ngọc Tố Uyên	11/12/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

285	10A7	2202671347	Lê Nguyễn Khánh Vy	10/01/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
286	10A7	2201992961	Nguyễn Lê Tường Vy	08/03/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
287	10A7	2201993086	Phạm Đình Hiếu	29/12/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
288	10A7	2202608390	Phạm Quỳnh Ngân	01/10/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
289	10A8	2201992718	Hoàng Thị Trâm Anh	15/07/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
290	10A8	2202584686	Nguyễn Hải Anh	20/03/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
291	10A8	2202608418	Nguyễn Ngọc Hoài Anh	10/04/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
292	10A8	2202549908	Phạm Minh Ánh	21/11/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
293	10A8	2205604897	Hoàng Gia Bảo	12/02/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
294	10A8	2202608210	Huỳnh Ngọc Bảo Châu	31/03/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
295	10A8	2202608475	Đỗ Thị Dịu	15/05/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
296	10A8	2206998896	Nguyễn Chương Thanh Hằng	27/03/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
297	10A8	2202584703	Nguyễn Phan Minh Hằng	07/04/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
298	10A8	2202608649	Ngũ Nguyễn Gia Hân	04/07/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
299	10A8	2202608485	Cao Thị Khánh Huyền	13/09/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
300	10A8	2201992765	Ninh Huỳnh Gia Linh	24/03/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

301	10A8	2202608225	Phạm Thị Gia Linh	19/03/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
302	10A8	2201297183	Trần Ngọc Linh	16/05/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
303	10A8	2202549306	Nguyễn Thị Xuân Mai	05/11/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
304	10A8	2202584636	Tô Tuấn Minh	27/01/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
305	10A8	2202584657	Trần Thị Hải My	20/07/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
306	10A8	2202990593	Trần Hữu Nam	09/08/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
307	10A8	2201992860	Nguyễn Thảo Nguyên	10/12/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
308	10A8	2202608396	Trần Anh Nguyên	23/04/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
309	10A8	2201557442	Nguyễn Ngọc Yến Nhi	12/09/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
310	10A8	2201992747	Nguyễn Hoàng Trúc Như	21/03/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
311	10A8	2205604918	Nguyễn Lê Quỳnh Như	14/03/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
312	10A8	2201992872	Nguyễn Tấn Phúc	17/08/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
313	10A8	2201992721	Đậu Nguyễn Thục Quyên	23/05/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
314	10A8	2203076465	Dương Thị Thanh Thảo	04/08/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
315	10A8	2202577614	Trần Phương Thảo	08/11/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
316	10A8	2202608299	Hoàng Văn Thiện	22/12/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

317	10A8	2202608628	Đậu Hoàng Anh Thư	08/06/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
318	10A8	2202662763	Phan Thùy Tiên	12/06/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
319	10A8	2202308520	Đàm Quang Vinh	05/04/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
320	10A8	2202608361	Mai Diệp Vy	26/10/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
321	10A9	2202608417	Nguyễn Bùi Trâm Anh	19/05/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
322	10A9	2202584675	Phạm Đặng Châu Anh	28/06/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
323	10A9	2202608313	Nguy Băng Băng	16/09/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
324	10A9	2201297105	Lê Nguyễn Hồng Diệp	21/08/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
325	10A9	2201297181	Lê Thị Thùy Dung	20/08/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
326	10A9	2202584659	Tạ Gia Hân	09/09/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
327	10A9	2202741439	Lê Thị Thanh Hiền	13/12/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
328	10A9	2203018815	Mai Thị Cẩm Hiền	13/09/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
329	10A9	2201992933	Trịnh Thị Thanh Hoa	10/11/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
330	10A9	2205604906	Nguyễn Huy Hoàng	18/03/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
331	10A9	2205604910	Nguyễn Thị Khánh Huyền	21/12/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
332	10A9	2203204497	H - Ly Ana Jeluih	23/01/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

333	10A9	2507236744	Huỳnh Đan Khanh	23/11/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
334	10A9	2202308602	Bùi Anh Khoa	04/11/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
335	10A9	2303564230	Nguyễn Công Duy Lâm	16/02/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
336	10A9	2202608341	Đoàn Lê Phương Linh	20/11/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
337	10A9	2202608434	Vũ Trần Uyên Linh	02/02/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
338	10A9	2203468257	Nguyễn Thảo Ly	25/10/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
339	10A9	2202664526	Nguyễn Trà My	27/11/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
340	10A9	2201992936	Hoàng Hải Nam	11/03/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
341	10A9	2203135250	Nguyễn Hiền Nhi	08/06/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
342	10A9	2201297097	Trần Trịnh Long Phương Tây	28/02/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
343	10A9	2202608246	Ngô Nguyễn Anh Thư	19/10/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
344	10A9	2202608303	Nguyễn Ngọc Bảo Thy	30/01/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
345	10A9	2202608356	Đặng H' Thủy Tiên	22/08/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
346	10A9	2205604930	Đào Thị Thùy Trâm	25/08/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
347	10A9	2201557465	Vương Huyền Trâm	13/10/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
348	10A9	2203135361	Nguyễn Hữu Tuấn	18/06/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

349	10A9	2205604934	Nguyễn Thị Thu Uyên	17/01/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
350	10A9	2205604935	Nguyễn Thị Thu Vi	09/05/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
351	10A9	2203174988	Trần Khánh Vy	08/03/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
352	10A10	2202608206	Nguyễn Trương Quỳnh Anh	28/11/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
353	10A10	2202585917	Lê Đặng Bảo Ân	08/05/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
354	10A10	2201992924	Bùi Đào Gia Bảo	19/11/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
355	10A10	2202608471	Nguyễn Võ Gia Bảo	28/04/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
356	10A10	2202608265	Bùi Lê Hiểu Băng	23/08/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
357	10A10	2202608260	Lê Bảo Châu	09/07/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
358	10A10	2202608315	Nguyễn Ngọc Quỳnh Chi	06/01/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
359	10A10	2202608590	Nguyễn Thị Kim Chi	11/04/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
360	10A10	2202577591	Trần Đặng Khánh Đăng	20/07/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
361	10A10	2202577570	Lê Tài Đức	27/04/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
362	10A10	2202608481	Nguyễn Hậu Gia	20/03/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
363	10A10	2202608425	Trần Thị Thu Giang	20/03/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
364	10A10	2201992984	Đặng Thị Hoàng Hà	14/09/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

365	10A10	2202538604	Đỗ Thị Thu Hà	22/07/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
366	10A10	2202577600	Lê Gia Hân	26/08/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
367	10A10	2202651775	Lê Hồ Ngọc Hân	07/11/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
368	10A10	2404609724	Lê Thị Hồng	02/07/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
369	10A10	2202584697	Nguyễn Khánh Huyền	11/11/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
370	10A10	2202576333	Đỗ Thị Ngọc Hương	04/11/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
371	10A10	2202584628	Nguyễn Ngọc Nguyên Khánh	25/09/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
372	10A10	2201992891	Nguyễn Anh Khoa	16/02/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
373	10A10	2006958201	Đặng Quang Kiệt	16/07/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
374	10A10	2201993045	Nguyễn Trường Lâm	02/11/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
375	10A10	2202584598	Đinh Nguyễn Khánh Linh	16/06/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
376	10A10	2202535150	Nguyễn Thị Mai Linh	21/01/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
377	10A10	2201992798	Bùi Thanh Long	17/10/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
378	10A10	2201993092	Phạm Nguyễn Nguyên Nam	22/06/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
379	10A10	2401992570	Nguyễn Phương Nga	04/09/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
380	10A10	2201992863	Nguyễn Phan Bảo Ngọc	04/02/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

381	10A10	2202308522	Nguyễn Trần Minh Nhật	22/05/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
382	10A10	2201992735	Lê Uyển Nhi	01/01/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
383	10A10	2202308609	Phạm Thị Quỳnh Như	12/05/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
384	10A10	2202987516	Lưu Minh Quân	21/11/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
385	10A10	2201992964	Nguyễn Phi Mạnh Quân	05/12/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
386	10A10	2201297173	Phạm Khánh Quyên	20/05/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
387	10A10	2202608623	Nguyễn Thị Thanh Tâm	19/03/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
388	10A10	2202608579	Nguyễn Bùi Phương Thảo	09/09/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
389	10A10	2202308573	Trần Mạnh Thắng	20/10/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
390	10A10	2202651008	Nguyễn Thị Bảo Thi	13/12/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
391	10A10	2202577586	Phạm Đình Ngọc Thiện	10/09/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
392	10A10	2202608459	Trần Mai Anh Thư	08/03/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
393	10A10	2203296565	Nguyễn Thị Thùy Trang	13/05/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
394	10A10	2202671137	Đinh Bảo Trâm	02/08/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
395	10A10	2202577610	Nguyễn Ngọc Kiều Trinh	05/04/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
396	10A10	2202308583	Lê Thanh Vũ	16/06/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

397	10A11	2202470668	Lê Nguyễn Hà An	15/11/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
398	10A11	2201992861	Nguyễn Bảo An	01/12/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
399	10A11	2202608366	Nguyễn Phạm Bảo An	11/11/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
400	10A11	2202585940	Nguyễn Thị Lan Anh	14/12/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
401	10A11	2201992986	Đoàn Đình Bắc	19/10/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
402	10A11	2201992884	Nguyễn Trọng Thái Bình	28/10/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
403	10A11	2203204489	H - Bông	16/11/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
404	10A11	2604757984	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	08/12/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
405	10A11	2201993084	Lại Hồ Khánh Chi	10/12/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
406	10A11	2203437246	Nguyễn Thị Ngọc Chi	02/02/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
407	10A11	2508304104	Hoàng Thế Công	02/10/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
408	10A11	2202608545	Nguyễn Văn Dương	14/08/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
409	10A11	2100049393	Dương Ngọc Đức	09/10/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
410	10A11	2202584682	Đỗ Anh Đức	04/03/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
411	10A11	2201992885	Nguyễn Tiến Hải	19/11/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
412	10A11	2202608648	Lê Võ Ngọc Hân	10/07/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

413	10A11	2202608653	Phan Quách Gia Huy	12/09/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
414	10A11	2203438658	Nguyễn Thị Như Huyền	17/07/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
415	10A11	2202608603	Đoàn Thiên Hương	21/11/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
416	10A11	2202608605	Nguyễn Gia Khánh	19/07/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
417	10A11	2202608607	Nguyễn Ngọc Mai Lan	02/06/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
418	10A11	2202308590	Nguyễn Xuân Lộc	20/05/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
419	10A11	2202608508	Nguyễn Ngọc Quang Minh	27/01/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
420	10A11	2201992955	Đinh Thị Hà My	19/12/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
421	10A11	2507236644	Nguyễn Nông Khởi My	23/08/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
422	10A11	2202608388	Nguyễn Phương Nam	16/04/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
423	10A11	2202608664	Nguyễn Nam Nguyên	15/07/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
424	10A11	2203074539	Bùi Thị Ánh Nguyệt	28/06/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
425	10A11	2201992831	Trần Nguyễn Uyên Nhi	27/11/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
426	10A11	2203045701	Trần Thuận Phát	23/10/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
427	10A11	2202608452	Đàm Ngọc Minh Phụng	15/07/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
428	10A11	2303071862	Nguyễn Trần Nhật Quang	28/06/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

429	10A11	2202608294	Trần Đại Quang	24/10/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
430	10A11	2202576322	Nguyễn Văn Minh Quân	15/07/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
431	10A11	2202608353	Đặng Thị Thùy Quyên	19/02/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
432	10A11	2201992917	Bùi Đức Tài	26/02/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
433	10A11	2207484199	Nguyễn Quang Thắng	14/06/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
434	10A11	2202585938	Đỗ Thị Minh Thư	24/06/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
435	10A11	2201557438	Nguyễn Thị Anh Thư	06/03/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
436	10A11	2006958213	Nguyễn Thiện Minh Thư	19/09/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
437	10A11	2201992802	Hồ Thị Huyền Trang	11/08/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
438	10A11	2201993064	Nguyễn Cát Tuyền	02/10/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
439	10A11	2006121789	Phạm Phúc Tường	16/09/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
440	10A11	2202608586	Đỗ Phương Uyên	22/08/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
441	10A11	2201992841	Lý Ngọc Tường Vi	18/07/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
442	10A11	2201992985	Lê Bá Víp	05/10/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
443	10A11	2404159221	Phan Anh Vũ	26/06/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
444	10A12	2202658920	Nguyễn Quỳnh Anh	06/12/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

445	10A12	2006958193	Nguyễn Trọng Nhật Anh	23/06/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
446	10A12	2201993090	Vương Ngọc Anh	24/03/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
447	10A12	2201993072	Huỳnh Gia Bảo	26/04/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
448	10A12	2201992857	Nguyễn Tiến Dũng	04/06/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
449	10A12	2204265486	Trần Anh Dũng	02/03/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
450	10A12	2202585934	Trần Đức Duy	25/07/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
451	10A12	2202608374	Lê Nguyễn Thanh Hà	06/05/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
452	10A12	2201992845	Nguyễn Thị Thu Hà	04/10/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
453	10A12	2202608554	Nguyễn Cảnh Hoàng	02/12/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
454	10A12	2006958172	Trần Vũ Tuấn Hùng	09/08/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
455	10A12	2202608655	Vũ Viết Gia Huyền	25/12/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
456	10A12	2203018146	Trần Bảo Hưng	05/08/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
457	10A12	2202584592	Phạm Nguyễn Trà Mi	15/05/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
458	10A12	2100049404	Đặng Trà My	03/02/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
459	10A12	2006958203	Trần Thị Nhật My	21/11/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
460	10A12	2201992809	Lê Như Phương Nam	15/04/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

461	10A12	2202576328	Nguyễn Kim Ngân	23/08/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
462	10A12	2006958177	Phạm Thị Phương Nghi	12/10/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
463	10A12	2202308542	Bùi Nguyễn Như Ngọc	07/05/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
464	10A12	2202584588	Trương Vũ Như Nguyệt	16/10/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
465	10A12	2202584580	Nguyễn Phương Nhi	07/04/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
466	10A12	2202584612	Nguyễn Thị Linh Nhi	30/11/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
467	10A12	2006958208	Nguyễn Bùi Quỳnh Như	30/04/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
468	10A12	2201993035	Võ Trần Vinh Quang	03/11/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
469	10A12	2303303032	Huỳnh Tấn Sang	17/02/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
470	10A12	2202608575	Nguyễn Văn Phước Sang	26/04/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
471	10A12	2201992800	Tăng Văn Tài	22/04/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
472	10A12	2201992865	Nguyễn Thị Mai Thanh	22/05/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
473	10A12	2406368683	Nguyễn Thanh Thảo	06/03/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
474	10A12	2202608673	Đỗ Đình Thiện	17/08/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
475	10A12	2604757904	Phạm Minh Thư	26/06/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
476	10A12	2006958214	Trần Thị Anh Thư	19/10/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

477	10A12	2201993062	Trần Khánh Thy	12/10/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
478	10A12	2202608407	Trần Thị Bảo Trân	21/03/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
479	10A12	2201992907	Võ Ngọc Bảo Trân	25/08/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
480	10A12	2202608250	Lê Ngọc Bảo Trinh	04/06/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
481	10A12	2517356604	Đào Anh Tú	10/02/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
482	10A12	2202608465	Lại Anh Tuấn	22/02/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
483	10A12	2201992960	Nguyễn Thanh Tùng	23/08/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
484	10A12	2203445148	Võ Thị Thanh Vân	08/03/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
485	10A12	2202584662	Nguyễn Thái Bảo Vy	08/01/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
486	10A12	2202608413	Trần Phương Vy	13/12/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
487	10A13	2202577603	Doãn Việt Anh	18/12/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
488	10A13	2201992927	Nguyễn Thị Phương Anh	14/11/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
489	10A13	2203737457	Đặng Thị Chi	12/03/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
490	10A13	2006958197	Lê Nguyễn Hoài Dương	11/01/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
491	10A13	2202577597	Lê Thùy Dương	27/07/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
492	10A13	2202660650	Nguyễn Tiến Đạt	28/10/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

493	10A13	2202662766	Trần Quốc Đạt	18/08/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
494	10A13	2202608593	Đoàn Hồ Hải Đăng	17/03/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
495	10A13	2507645584	Hồ Trần Ngọc Hân	04/07/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
496	10A13	2202577581	Cao Quang Hiếu	22/01/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
497	10A13	2202577605	Đoàn Minh Hiếu	28/07/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
498	10A13	2202584590	Phạm Lương Gia Hiếu	27/06/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
499	10A13	2201992882	Trần Xuân Hòa	10/04/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
500	10A13	2201993042	Trương Tấn Hoàng	10/05/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
501	10A13	2202845568	Lê Đức Hoàn	20/10/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
502	10A13	2202308526	Nguyễn Hữu Tuấn Khang	18/06/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
503	10A13	2202577583	Phạm Anh Khoa	22/03/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
504	10A13	2400531395	Trần Kỳ Đăng Khôi	24/12/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
505	10A13	2202608498	Trần Thị Minh Khuê	05/01/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
506	10A13	2202608433	Hà Hào Kiệt	13/08/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
507	10A13	2202577572	Lê Thanh Tuấn Kiệt	29/08/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
508	10A13	2202608610	Nguyễn Mạc Bảo Long	22/03/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

509	10A13	2202608233	Trần Bảo Ngọc	13/05/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
510	10A13	2604758004	Nguyễn Phạm Bảo Nguyên	01/09/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
511	10A13	2202584633	Phạm Chu Trung Nguyên	06/03/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
512	10A13	2201992959	Dư Đình Nhật	26/12/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
513	10A13	2201992925	Nguyễn Thị Linh Nhi	11/03/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
514	10A13	2202655223	Phạm Hoàng Phi	22/10/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
515	10A13	2202585931	Mai Quốc Phong	14/08/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
516	10A13	2303777122	Trần Hoàng Như Phong	23/10/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
517	10A13	2606127484	Nguyễn Hoàng Phúc	20/02/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
518	10A13	2201992935	K' Triệu Việt Quốc	01/09/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
519	10A13	2006958211	Thái Phú Quý	27/03/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
520	10A13	2006958181	Mai Anh Tài	12/12/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
521	10A13	2201992914	Nguyễn Vũ Phương Thảo	22/09/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
522	10A13	2202608458	Nguyễn Đoàn Thái Thịnh	14/11/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
523	10A13	2202584700	Vũ Nguyễn Anh Thư	21/12/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
524	10A13	2201993029	Trương Công Toàn	08/09/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

525	10A13	2201992967	Đàm Thị Huyền Trang	09/03/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
526	10A13	2202608248	Nguyễn Bùi Huyền Trang	02/11/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
527	10A13	2201993050	Nguyễn Thùy Trang	24/03/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
528	10A13	2006140173	Nguyễn Lý Anh Tuấn	28/06/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
529	10A13	2202541813	Đinh Gia Viễn	26/10/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
530	10A13	2201992849	Lê Thành Vinh	13/05/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
531	10A13	2202608537	Trần Nguyễn Hải Yến	27/12/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
532	10A14	2205980526	Ngô Quốc An	02/09/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
533	10A14	2203438279	Đặng Nguyễn Tuấn Anh	09/02/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
534	10A14	2203075556	Dương Đức Bảo	05/09/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
535	10A14	2201992827	Trần Khánh Băng	01/05/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
536	10A14	2201992769	Nguyễn Thị Mai Chi	06/08/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
537	10A14	2201992952	Phùng Đức Duy	16/12/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
538	10A14	2202608592	Hoàng Thanh Dương	02/09/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
539	10A14	2202608478	Nguyễn Hữu Thái Dương	23/11/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
540	10A14	2202526172	Nguyễn Thành Đạt	21/08/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

541	10A14	2201993014	Phạm Ngọc Đồng	19/11/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
542	10A14	2202608550	Lê Nguyễn Trà Giang	20/10/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
543	10A14	2201993011	Đặng Hoàng Thái Hà	23/05/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
544	10A14	2202584694	Lê Khắc Hoan	25/12/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
545	10A14	2202608598	Đào Minh Hoàng	03/11/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
546	10A14	2201993009	Lê Khắc Huy	02/01/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
547	10A14	2201297169	Lê Hoàng Ngân Khánh	25/02/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
548	10A14	2202608431	Tăng Nguyễn Anh Khoa	19/04/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
549	10A14	2202608558	Huỳnh Tấn Kiệt	29/01/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
550	10A14	2201993018	Lê Tuấn Kiệt	19/08/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
551	10A14	2202608608	Lê Thị Phương Linh	26/09/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
552	10A14	2202308585	Trần Đình Luật	04/01/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
553	10A14	2202576307	Lê Thị Kim Ngân	30/06/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
554	10A14	2202608443	Nguyễn Hoàng Bảo Ngọc	10/02/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
555	10A14	2203471719	Nguyễn Hoàng Bảo Ngọc	05/09/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
556	10A14	2201992824	Lê Nguyễn Thảo Nguyên	07/10/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

557	10A14	2202585932	Vũ Chí Nhân	14/12/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
558	10A14	2604757924	Trần Tiến Phát	25/07/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
559	10A14	2201992828	Nguyễn Đoàn A Phi	23/06/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
560	10A14	2202608453	Đinh Thị Minh Phương	13/01/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
561	10A14	2202584637	Đoàn Hồng Quân	04/10/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
562	10A14	2100049421	Mai Xuân Sang	06/11/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
563	10A14	2201993019	Vương Ngọc Thủy	30/11/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
564	10A14	2202608403	Trần Thị Minh Thúy	23/04/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
565	10A14	2201993003	Đinh Thị Minh Thư	14/09/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
566	10A14	2201992819	Lê Anh Thư	07/04/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
567	10A14	2201993031	Trần Văn Tịnh	29/09/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
568	10A14	2201993044	Lê Bảo Trang	10/06/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
569	10A14	2202577601	Lương Thị Huyền Trang	29/10/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
570	10A14	2202608358	Nguyễn Linh Trang	27/09/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
571	10A14	2201992972	Trương Thị Thùy Trang	27/04/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
572	10A14	2202608535	Trương Thanh Tùng	02/09/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

573	10A14	2306906159	Trần Thị Tố Uyên	30/04/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
574	10A14	2202608683	Lại Quang Vinh	01/10/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
575	10A14	2202577574	Kiều Thảo Vy	09/11/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
576	10A14	2201992833	Ngô Xuân Tường Vy	02/01/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
577	10A15	2202815499	Cao Hoàng Khánh An	30/08/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
578	10A15	2205541359	Nguyễn Ngọc Bảo An	05/08/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
579	10A15	2201992848	Đào Ngọc Bảo	17/05/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
580	10A15	2201992837	Nguyễn Gia Bảo	22/05/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
581	10A15	2202608589	Nguyễn Thế Bảo	30/10/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
582	10A15	2306939409	Vũ Huy Bảo	10/07/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
583	10A15	2201297179	Vi Thị Bảo Châu	30/09/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
584	10A15	2201993048	Trần Quốc Cường	27/06/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
585	10A15	2202576320	Nguyễn Phương Duyên	24/12/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
586	10A15	2202608479	Tạ Hồng Dương	13/05/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
587	10A15	2201993036	Nguyễn Danh Trường Giang	28/09/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
588	10A15	2202608426	Văn Như Hà	06/06/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

589	10A15	2303071120	Đoàn Hồng Hạnh	08/03/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
590	10A15	2006958170	Hà Đức Hiếu	04/12/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
591	10A15	2202608597	Phan Công Hiếu	08/04/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
592	10A15	2201992998	Phan Huỳnh Khánh Hoàng	25/08/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
593	10A15	2202608602	Võ Kim Hưng	13/10/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
594	10A15	2201993034	Lê Anh Khoa	02/01/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
595	10A15	2201297093	Trương Tuấn Kiệt	25/08/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
596	10A15	2006958176	Dương Thiện Lâm	29/10/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
597	10A15	2006958202	Phạm Phương Linh	02/03/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
598	10A15	2202608562	Nguyễn Thị Kim Ly	05/02/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
599	10A15	2406358923	Nguyễn Tuyết Mai	15/10/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
600	10A15	2201992838	Hồ Tuấn Minh	11/09/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
601	10A15	2006958205	Nguyễn Thanh Ngọc	21/08/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
602	10A15	2201297113	Đặng Thị Nhi	19/05/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
603	10A15	2201297106	Hoàng Thị Yến Nhi	02/09/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
604	10A15	2203204485	H - Phương	14/03/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

605	10A15	2201992981	K' Hào Quang	22/11/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
606	10A15	2202608454	Nguyễn Đăng Quang	16/12/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
607	10A15	2202608576	Nguyễn Thị Hoài Sen	28/06/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
608	10A15	2202585926	Phan Duy Tân	19/08/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
609	10A15	2202372476	Nguyễn Đức Thắng	06/02/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
610	10A15	2202577588	Trương Nguyễn Trần Xuân Thy	23/01/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
611	10A15	2202608680	Đỗ Thị Hoài Trang	16/09/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
612	10A15	2202576315	Trần Đặng Khánh Trang	18/07/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
613	10A15	2201992966	Nguyễn Khải Trình	25/06/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
614	10A15	2202372190	Nguyễn Thanh Trúc	26/05/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
615	10A15	2202608534	Nguyễn Hoàng Tuấn Tú	26/10/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
616	10A15	2202584572	Đỗ Hữu Tuấn	01/02/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
617	10A15	2202585929	Trần Phúc Vinh	19/11/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
618	10A15	2201297177	Đinh Hằng Kiều Vy	21/12/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
619	10A15	2201992866	Mai Nguyễn Thảo Vy	18/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
620	10A15	2006958191	Phạm Tường Vân	04/11/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

621	10A16	2201992970	Lê Vũ Quỳnh Anh	12/09/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
622	10A16	2202308541	Nguyễn Vũ Hoàng Anh	19/03/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
623	10A16	2604757944	Ngô Thị Ngọc Ánh	01/12/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
624	10A16	2203443816	Trần Thị Ngọc Ánh	19/02/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
625	10A16	2202665772	Vũ Ngọc Bích	03/09/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
626	10A16	2202608370	Hoàng Mạnh Cường	27/12/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
627	10A16	2203135133	Mai Công Danh	06/01/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
628	10A16	2203131576	Hoàng Thị Kim Dung	22/10/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
629	10A16	2201993065	Trần Thị Thuỷ Dung	31/03/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
630	10A16	2201992888	Nguyễn Đức Dũng	02/10/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
631	10A16	2202549148	Vũ Hoàng Lê Dương	18/04/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
632	10A16	2201992963	Phạm Nguyễn Khánh Hà	29/08/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
633	10A16	2201993010	Trịnh Đình Hà	10/03/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
634	10A16	2202608331	Nguyễn Ngọc Bảo Hân	29/03/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
635	10A16	2203436389	Nguyễn Thị Bảo Hân	09/01/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
636	10A16	2201992821	Đỗ Mạnh Hiếu	29/07/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

637	10A16	2201992948	Lê Quang Huy	06/12/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
638	10A16	2202576304	Nguyễn Đỗ Quang Khải	10/06/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
639	10A16	2202608381	Hồ Đức Khôi	20/06/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
640	10A16	2202608277	Lương Lê Tuyết Kiều	08/06/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
641	10A16	2202584594	Chế Phan Chi Lin	14/04/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
642	10A16	2202608385	Đặng Thùy Linh	29/08/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
643	10A16	2207000073	Trần Khánh Linh	07/07/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
644	10A16	2202577604	Trần Ngọc Thảo Linh	07/05/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
645	10A16	2201992876	Chu Phạm Hoàng Ngân	12/06/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
646	10A16	2201992864	Tạ Thảo Ngọc	25/05/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
647	10A16	2203737452	Phan Hoàng Nguyên	29/01/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
648	10A16	2202608289	Chu Khả Nhi	03/04/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
649	10A16	2202608567	Lê Thị Yến Nhi	06/12/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
650	10A16	2202308537	Lã Thị Thanh Phương	20/03/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
651	10A16	2202608521	Lại Hồng Quân	09/06/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
652	10A16	2201993085	Chu Võ Duy Sang	10/07/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

653	10A16	2201993038	Lê Khắc Thái	16/11/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
654	10A16	2202576321	Bùi Thị Ngọc Thương	31/05/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
655	10A16	2202585937	Hồ Thị Đoan Trang	19/04/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
656	10A16	2006958215	Lương Thùy Trang	15/04/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
657	10A16	2202608582	Huỳnh Thị Ngọc Trâm	08/06/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
658	10A16	2202608463	Doãn Ngọc Bảo Trân	18/03/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
659	10A16	2202608681	Nguyễn Lê Bảo Trân	07/09/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
660	10A16	2203737458	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	23/11/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
661	10A16	2201993061	Nguyễn Thị Tuyết Trinh	11/04/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
662	10A16	2202608409	Nguyễn Phan Thanh Trúc	14/06/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
663	10A16	2203737449	Nguyễn Thị Thanh Trúc	03/02/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
664	10A16	2202608466	Nguyễn Kiều Vy	29/07/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
665	10A16	2202608309	Võ Hoàng Khánh Vy	24/02/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
666	10A16	2201992782	Hoàng Mạnh Vỹ	26/06/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
667	10A16	2202608414	Hồ Hải Yến	02/03/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
668	10A16	2202659151	Bùi Thị Nha Trang	14/02/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

669	10A17	2604757964	Lê Huy Nam Anh	23/07/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
670	10A17	2203434493	Nguyễn Ngọc Ánh	18/12/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
671	10A17	2201992950	Nguyễn Gia Bảo	14/09/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
672	10A17	2201992947	Hồ Hữu Bằng	02/05/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
673	10A17	2202308595	Vũ Thị Ngọc Diễm	26/07/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
674	10A17	2203204501	H - Tiểu Dịu	13/12/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
675	10A17	2202584616	Hoàng Trần Thùy Dung	11/04/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
676	10A17	2202608476	Trần Nguyễn Thùy Dung	13/09/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
677	10A17	2202308530	Vũ Trọng Duy	13/05/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
678	10A17	2201992942	Nguyễn Thị Thùy Dương	04/05/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
679	10A17	2201993068	Nguyễn Vũ Nhật Hạ	11/06/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
680	10A17	2201992968	Huỳnh Gia Hân	27/01/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
681	10A17	2303492883	Lê Đình Việt Hưng	07/02/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
682	10A17	2202576326	Nguyễn Quốc Hưng	16/11/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
683	10A17	2202577590	Vũ Đăng Khoa	15/01/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
684	10A17	2201992982	Hoàng Tuấn Kiệt	15/11/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

685	10A17	2303071159	Ngô Phương Linh	08/07/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
686	10A17	2404609199	Nguyễn Bá Trường Long	24/10/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
687	10A17	2201992823	Lê Trần Trúc Ly	22/09/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
688	10A17	2508307364	Trần Hoàng Ly	12/03/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
689	10A17	2303564201	Trần Lê Nhật Minh	21/03/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
690	10A17	2201993079	Trần Thị Trà My	02/05/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
691	10A17	2201992997	Hoàng Nguyễn Lê Na	01/02/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
692	10A17	2203436698	Nguyễn Thị Lê Na	27/11/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
693	10A17	2202576340	Võ Hà An Na	23/05/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
694	10A17	2201992962	Nguyễn Phan Yến Nhi	03/12/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
695	10A17	2202585936	Nguyễn Thị Phương Nhi	14/03/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
696	10A17	2517147404	Đỗ Chấn Phong	12/09/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
697	10A17	2202608572	Nguyễn Ngọc Thanh Phương	24/05/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
698	10A17	2201993008	Trần Thanh Phương	06/07/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
699	10A17	2202608455	Bùi Hoàng Anh Quân	03/04/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
700	10A17	2201993053	Vũ Lê Mai Thanh	26/12/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

701	10A17	2202576346	Bùi Phương Thảo	20/08/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
702	10A17	2202608675	Nguyễn Anh Thư	23/09/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
703	10A17	2202608527	Nguyễn Thị Minh Thư	05/07/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
704	10A17	2202308572	Trần Tiến	08/06/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
705	10A17	2202608631	Vũ Trương Minh Triết	11/11/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
706	10A17	2201993074	Nguyễn Văn Trọng	16/02/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
707	10A17	2202308529	Vũ Quang Trường	02/04/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
708	10A17	2201992890	Bùi Thị Thanh Vân	09/04/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
709	10A17	2202608536	Nguyễn Thị Hải Vy	27/03/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
710	10A17	2201804454	Nguyễn Thị Tường Vy	17/12/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
711	10A17	2202654595	Phạm Thị Thảo Vy	10/12/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
712	10A17	2203066164	Bùi Thị Như Ý	10/11/2011	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
713	10A17	2202608470	Nguyễn Sang Hoàng Anh	18/12/2011	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
714	11A1	2506188364	Nguyễn Hoàng Anh	20/05/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
715	11A1	2506190824	Nguyễn Hoàng Trâm Anh	19/06/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
716	11A1	2506188344	Nguyễn Tiến Anh	17/01/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

717	11A1	2506189104	Trần Thị Bảo Anh	27/01/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
718	11A1	2506188404	Trần Gia Bảo	21/06/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
719	11A1	2506188384	Ngô Hoài Bằng	03/04/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
720	11A1	2506188424	Hoàng Châu	28/08/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
721	11A1	2506188444	Phạm Mạnh Cường	17/04/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
722	11A1	2506188464	Nguyễn Xuân Dân	15/08/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
723	11A1	2506188484	Phạm Nguyễn Tiến Đạt	26/03/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
724	11A1	2506188524	Lương Hà Giang	22/07/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
725	11A1	2506188544	Lê Nguyễn Gia Hân	22/03/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
726	11A1	2506188584	Nguyễn Lê Hùng	31/03/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
727	11A1	2506188604	Phạm Duy Khoa	06/01/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
728	11A1	2506188624	Nguyễn Thanh Kiều	27/05/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
729	11A1	2506188644	Nguyễn Gia Linh	18/05/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
730	11A1	2506188684	Đào Mi Mi	26/02/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
731	11A1	2506188704	Trần Chí Minh	02/02/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
732	11A1	2506188724	Trương Thị Phương Nga	22/12/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

733	11A1	2506188764	Nguyễn Trọng Nhân	24/04/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
734	11A1	2506188784	Nguyễn Xuân Quang Nhật	03/01/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
735	11A1	2506188804	Nguyễn Ngọc Uyên Nhi	17/10/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
736	11A1	2506188824	Bùi Khánh Nhu	03/04/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
737	11A1	2506188844	Lê Thị Quỳnh Như	12/01/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
738	11A1	2506188864	Lê Hà Phát	21/05/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
739	11A1	2506188884	Nguyễn Mai Phương	03/07/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
740	11A1	2506188904	Lê Khắc Tài	06/01/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
741	11A1	2506188924	Nguyễn Minh Tâm	05/11/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
742	11A1	2506188944	Nguyễn Ngọc Hoài Thương	13/03/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
743	11A1	2506191624	Đỗ Thị Huyền Trang	21/03/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
744	11A1	2506192544	Cao Thị Huyền Trân	06/01/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
745	11A1	2506188964	Tạ Ngọc Bảo Trân	04/03/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
746	11A1	2506188984	Lê Kiều Trinh	15/05/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
747	11A1	2506189004	Trần Phan Anh Tuấn	21/07/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
748	11A1	2506189024	Nguyễn Văn Nguyên Vũ	05/07/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

749	11A1	2506189784	Lê Tường Vy	06/01/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
750	11A2	2506189124	Hoàng Hải Anh	01/01/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
751	11A2	2506189144	Nguyễn Gia Bảo	02/12/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
752	11A2	2506189164	Đỗ Nguyễn Bảo Châu	25/09/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
753	11A2	2506189184	Trần Thị Quỳnh Chi	19/05/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
754	11A2	2506189204	Phạm Năng Quốc Đại	17/07/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
755	11A2	2506189224	Nguyễn Văn Đạt	13/04/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
756	11A2	2506188504	Lê Thị Hoàng Diệp	11/04/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
757	11A2	2506189244	Mai Thị Trà Giang	16/12/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
758	11A2	2506189264	Nguyễn Hoài Nhật Hạ	31/07/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
759	11A2	2506189284	Lâm Sơn Hải	26/07/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
760	11A2	2506191904	Nguyễn Kim Thanh Hằng	23/09/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
761	11A2	2510488524	VUÔNG THỊ NGỌC HOA	29/09/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
762	11A2	2506189304	Nguyễn Nhân Hòa	26/01/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
763	11A2	2506189324	Hoàng Gia Khang	25/06/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
764	11A2	2506189344	Bùi Tuấn Kiệt	15/05/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

765	11A2	2506189364	Phạm Tùng Lâm	08/08/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
766	11A2	2506189404	Nguyễn Thanh Long	05/11/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
767	11A2	2506194044	Phan Duy Mạnh	14/03/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
768	11A2	2506189484	Hoàng Phương Ngọc	02/10/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
769	11A2	2506189504	Trần Thiện Nhân	27/04/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
770	11A2	2506189524	Nguyễn Tổ Nhi	25/09/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
771	11A2	2506189564	Đàm Thị Nhung	23/02/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
772	11A2	2506189584	Nguyễn Hoàng Phi	03/01/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
773	11A2	2506189604	Nguyễn Việt Phương	10/05/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
774	11A2	2506189624	Phí Thị Phương Quỳnh	14/01/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
775	11A2	2506189644	Hoàng Khiết Tâm	19/12/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
776	11A2	2506189664	Đinh Thị Thu Thảo	21/05/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
777	11A2	2506189684	Đoàn Bùi Phương Thúy	18/08/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
778	11A2	2506189704	Bùi Thị Thùy Trang	12/12/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
779	11A2	2506189724	Lê Trịnh Cẩm Tú	23/06/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
780	11A2	2506189744	Đoàn Nguyễn Hoàng Uyên	02/07/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

781	11A2	2506189824	Ngô Ngọc Bảo Vy	03/11/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
782	11A2	2506189804	Vương Thị Hạ Vy	02/10/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
783	11A3	2506189844	Lê Tuấn Anh	09/04/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
784	11A3	2506189864	Lương Nguyên Anh	22/05/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
785	11A3	2506189884	Phạm Hoàng Anh	07/05/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
786	11A3	2506189924	Hoàng Thái Bảo	26/08/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
787	11A3	2506189904	Nguyễn Huy Bảo	30/10/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
788	11A3	2506189944	Lưu Phú Cường	29/06/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
789	11A3	2506189984	Trần Hoàng Bảo Duy	12/09/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
790	11A3	2506190004	Nguyễn Thị Gia Hân	28/10/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
791	11A3	2506190024	Lê Trung Hiếu	01/03/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
792	11A3	2506190044	Lưu Vũ Hoàng	14/07/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
793	11A3	2511447024	Nguyễn Cảnh Hoàng	05/03/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
794	11A3	2506190084	Huỳnh Nguyễn Gia Hưng	13/06/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
795	11A3	2506190064	Nguyễn Đình Tuấn Hưng	30/08/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
796	11A3	2506190124	Cao Bá Khoa	03/06/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

797	11A3	2506190144	Phan Nguyễn Anh Khoa	18/10/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
798	11A3	2506190164	Lê Tuấn Kiệt	19/09/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
799	11A3	2506190204	Nguyễn Bá Lâm	15/03/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
800	11A3	2506190184	Vũ Hoàng Lâm	28/08/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
801	11A3	2506190244	Nguyễn Thị Thùy Linh	26/08/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
802	11A3	2506190264	Nguyễn Hoàng Lộc	16/04/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
803	11A3	2506190284	Cù Hoàng Tấn Minh	17/12/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
804	11A3	2506190324	Nguyễn Thị Trà My	06/01/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
805	11A3	2506190304	Nguyễn Trà My	08/10/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
806	11A3	2506190344	Trần Hải Nam	16/07/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
807	11A3	2506190364	Nguyễn Trung Nghĩa	30/03/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
808	11A3	2506190384	Dương Phú Lê Nguyên	01/01/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
809	11A3	2506190404	Nguyễn Minh Nguyệt	30/01/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
810	11A3	2506190444	Bùi Tấn Phát	27/07/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
811	11A3	2506190484	Nguyễn Minh Quân	14/04/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
812	11A3	2506190504	Ngô Công Quyền	13/07/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

813	11A3	2506190524	Nguyễn Văn Tài	11/03/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
814	11A3	2506190544	Tô Thanh Tâm	16/09/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
815	11A3	2512065944	Nguyễn Đại Thành	22/08/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
816	11A3	2506190584	Trần Phú Thịnh	18/09/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
817	11A3	2506190604	Đào Thị Minh Thu	13/04/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
818	11A3	2506190624	Đặng Trần Tiến	08/03/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
819	11A3	2506190644	Phạm Văn Toàn	18/03/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
820	11A3	2506190664	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	24/12/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
821	11A3	2506190684	Nguyễn Thiên Trường	20/04/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
822	11A3	2506190704	Nguyễn Đình Tùng	17/06/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
823	11A3	2506190724	Nguyễn Lê Quốc Việt	11/01/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
824	11A3	2506190744	Cao Đình Vinh	04/04/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
825	11A3	2506189764	Lê Đình Huy Vũ	08/08/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
826	11A3	2506189084	Đỗ Thị Hiền Vy	11/01/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
827	11A3	2506190764	Phạm Thị Mỹ Ý	07/10/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
828	11A4	2506190784	Nguyễn Thị Mai Anh	29/04/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

829	11A4	2606020064	Trần Thị Minh Anh	07/04/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
830	11A4	2506190804	Vũ Hoàng Anh	24/09/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
831	11A4	2506190844	Nguyễn Gia Bảo	17/04/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
832	11A4	2606020004	Nguyễn Ngọc Linh Chi	17/05/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
833	11A4	2506190904	Tô Gia Doanh	31/07/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
834	11A4	2506190884	Nguyễn Hoàng Bảo Đại	14/02/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
835	11A4	2506190924	Lê Thị Hồng Gấm	30/10/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
836	11A4	2506190944	Nguyễn Thị Ngọc Hân	15/12/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
837	11A4	2506190984	Nguyễn Võ Minh Hoàng	02/02/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
838	11A4	2506190964	Nguyễn Phi Hồ	08/03/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
839	11A4	2506191024	Nguyễn Lê Gia Huy	09/12/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
840	11A4	2506191004	Hoàng Đạt Hưng	20/11/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
841	11A4	2506191044	Trần Quốc Khang	01/09/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
842	11A4	2506191064	Nguyễn Văn Khoa	17/03/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
843	11A4	2506191084	Triệu Anh Khôi	11/01/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
844	11A4	2506191104	Trần Nguyễn Hoàng Lâm	10/06/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

845	11A4	2506191124	Bùi Thanh Liêm	18/04/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
846	11A4	2506191144	Lương Thị Thùy Linh	12/10/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
847	11A4	2506191164	Nguyễn Hà Nhật Linh	25/05/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
848	11A4	2506191204	Vũ Nguyễn Anh Minh	17/05/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
849	11A4	2506191224	Trần Ngọc Diễm My	25/07/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
850	11A4	2506191244	Nguyễn Trần Nhật Nam	13/05/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
851	11A4	2506191264	Cù Thị Kim Ngân	19/01/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
852	11A4	2506191284	Nguyễn Phạm Bảo Ngọc	24/01/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
853	11A4	2506191304	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	28/09/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
854	11A4	2506191324	Nguyễn Đăng Nhân	15/08/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
855	11A4	2506190424	Lê Thái Nhất	04/06/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
856	11A4	2506191344	Vũ Cẩm Nhung	20/03/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
857	11A4	2506191364	Ngô Đức Thanh Phong	26/02/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
858	11A4	2506191404	Hồ Võ Minh Quân	08/10/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
859	11A4	2506191384	Nguyễn Cao Hoàng Quân	24/09/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
860	11A4	2506191424	Nguyễn Phú Quốc	20/01/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

861	11A4	2506191444	Trần Cao Sang	13/08/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
862	11A4	2506191464	Hoàng Đức Tâm	26/01/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
863	11A4	2506191484	Phạm Hoàng Ngọc Thạch	10/04/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
864	11A4	2506191504	Hồ Nguyễn Huy Thịnh	04/02/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
865	11A4	2506191544	Ngô Thế Thuận	25/10/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
866	11A4	2506191524	Phạm Lê Kim Thư	26/06/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
867	11A4	2506191584	Nguyễn Minh Tiến	23/10/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
868	11A4	2506191604	Ngô Ngọc Bảo Trâm	04/10/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
869	11A4	2506191644	Phạm Thị Thu Uyên	06/01/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
870	11A4	2506191664	Phạm Thị Thúy Vân	21/02/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
871	11A4	2506191684	Trần Thùy Vân	19/12/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
872	11A4	2506189064	Đoàn Thảo Vy	10/08/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
873	11A5	2506191744	Thái Hoàng Anh	02/06/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
874	11A5	2506191724	Trần Thị Kim Anh	03/10/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
875	11A5	2506191764	Phạm Gia Bảo	31/07/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
876	11A5	2506191784	Trần Gia Bảo	03/10/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

877	11A5	2506191844	Trần Thị Ngọc Diệp	30/04/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
878	11A5	2506191864	Bùi Đức Duy	19/06/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
879	11A5	2506191824	Phan Nguyên Hải Đăng	08/02/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
880	11A5	2506191884	Phùng Thị Giang	05/02/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
881	11A5	2506191924	Trần Duy Hoàng	20/09/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
882	11A5	2506191944	Nguyễn Mạnh Hùng	28/06/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
883	11A5	2506191984	Trương Tấn Huy	01/11/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
884	11A5	2506191964	Trần Nguyễn Thành Hưng	16/10/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
885	11A5	2506192024	Nguyễn Hoàng Lê Khanh	13/11/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
886	11A5	2506192044	Nguyễn Lê Anh Khoa	24/08/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
887	11A5	2506192064	Nguyễn Minh Khôi	16/09/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
888	11A5	2506192104	Lê Sơn Lâm	27/02/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
889	11A5	2506192084	Phạm Hoàng Lâm	29/08/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
890	11A5	2506192124	Nguyễn Thị Thùy Linh	26/02/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
891	11A5	2506192164	Hà Duy Long	15/10/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
892	11A5	2506192144	Lê Đỗ Xuân Lộc	01/01/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

893	11A5	2506189444	Hồ Sỹ Mạnh	09/11/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
894	11A5	2506192184	Trần Lê Giang Minh	16/05/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
895	11A5	2506192224	Bùi Thanh Nam	22/07/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
896	11A5	2506192244	Trần Nghị	23/03/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
897	11A5	2506192284	Vũ Hoàng Nguyên	16/12/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
898	11A5	2506192304	Nguyễn Hữu Nhân	07/10/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
899	11A5	2506192324	Cao Võ Minh Nhật	04/12/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
900	11A5	2506192344	Ngô Đình Phát	25/06/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
901	11A5	2506192364	Trần Đoàn Đông Quân	02/11/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
902	11A5	2506192384	Nguyễn Thục Quyên	29/05/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
903	11A5	2506192404	Nguyễn Bùi Tấn Sang	04/10/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
904	11A5	2506192424	Nguyễn Thanh Tâm	14/12/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
905	11A5	2506192444	Phạm Xuân Thành	03/10/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
906	11A5	2506191564	Nguyễn Hồng Thúy	07/09/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
907	11A5	2506195824	Phạm Thị Anh Thư	12/08/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
908	11A5	2506192484	Nguyễn Thị Hoài Thương	15/07/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

909	11A5	2506192504	Lê Thị Thủy Tiên	07/02/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
910	11A5	2506192524	Nguyễn Văn Đức Tiến	27/05/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
911	11A5	2506192564	Lê Thành Trung	23/11/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
912	11A5	2506192584	Phạm Đình Anh Tuấn	17/07/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
913	11A5	2506192604	Hồ Nguyễn Gia Uyên	06/09/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
914	11A5	2506192644	Đặng Ngọc Vy	14/07/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
915	11A5	2509242684	Nguyễn Hà Vy	22/07/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
916	11A6	2506192684	Lưu Như Anh	08/04/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
917	11A6	2506192724	Trương Gia Bảo	07/04/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
918	11A6	2506192764	Nguyễn Thị Cẩm Bình	02/01/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
919	11A6	2506192784	Tại Nhật Ngọc Di	02/01/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
920	11A6	2506192844	Đặng Thủy Dương	05/09/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
921	11A6	2606019724	Bùi Đức Đạt	13/11/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
922	11A6	2506192824	Phan Lữ Tâm Đoan	12/07/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
923	11A6	2506192864	Văn Ngọc Quỳnh Giang	28/11/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
924	11A6	2506192884	Lê Thị Ngọc Hà	17/10/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

925	11A6	2506192904	Nguyễn Thị Hà	05/07/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
926	11A6	2506192984	Chu Tuấn Hạnh	14/06/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
927	11A6	2506192964	Lê Thị Minh Hằng	18/05/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
928	11A6	2506192944	Nguyễn Khánh Hằng	02/09/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
929	11A6	2506192924	Bùi Lê Khánh Hân	03/01/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
930	11A6	2506193024	Đinh Ngọc Khánh Huyền	30/10/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
931	11A6	2506193044	Trịnh Thị Hồng Khánh	06/06/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
932	11A6	2506193064	Nông Nguyễn Phương Linh	30/10/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
933	11A6	2506193084	Mai Nguyễn Thảo Ly	18/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
934	11A6	2506193104	Đặng Thanh Mai	04/09/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
935	11A6	2506193124	Võ Trần Trà My	26/10/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
936	11A6	2506193164	Nguyễn Hồng Nga	15/11/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
937	11A6	2506193184	Hoàng Kim Ngân	12/06/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
938	11A6	2506193204	Dương Nguyễn Bảo Ngọc	19/02/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
939	11A6	2506193224	Trần Thị Khánh Ngọc	16/10/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
940	11A6	2506193244	Vũ Đức Trung Nguyên	01/03/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

941	11A6	2506193264	Nguyễn Hoàng Khai Phổ	20/04/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
942	11A6	2506193284	Võ Thị Mai Phương	05/06/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
943	11A6	2506193324	Lê Huy Thành	27/01/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
944	11A6	2506193344	Lê Huỳnh Thanh Thảo	06/09/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
945	11A6	2506193364	Lê Thị Thảo	19/05/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
946	11A6	2506193464	Bùi Thanh Thủy	07/10/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
947	11A6	2506193444	Trần Lê Phương Thúy	16/03/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
948	11A6	2506193404	Nguyễn Thị Anh Thư	23/02/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
949	11A6	2506193484	Lê Thủy Tiên	19/04/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
950	11A6	2506193504	Nguyễn Quỳnh Trâm	25/11/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
951	11A6	2506193544	Lê Thị Thanh Trúc	01/01/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
952	11A6	2506193524	Vũ Thị Thanh Trúc	01/01/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
953	11A6	2506193584	Trần Anh Tuấn	18/01/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
954	11A6	2506193604	Nguyễn Thị Bích Vân	07/02/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
955	11A6	2506193644	Đặng Phương Vy	26/08/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
956	11A6	2506193624	Nguyễn Phương Vy	18/12/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

957	11A6	2506193684	Nguyễn Thị Hải Yến	22/04/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
958	11A6	2506193664	Phạm Mai Ngọc Yến	07/08/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
959	11A7	2506193744	Đinh Hà Anh	27/03/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
960	11A7	2506195284	Nguyễn Ngọc Nam Anh	14/11/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
961	11A7	2506192704	Nguyễn Hoàng Bách	03/10/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
962	11A7	2506193784	Trần Gia Bảo	06/06/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
963	11A7	2606019804	Lê Nguyễn Hoài Băng	16/11/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
964	11A7	2506902884	Trần Gia Bình	24/02/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
965	11A7	2506193804	Phạm Bảo Châu	12/07/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
966	11A7	2506195364	Lương Khánh Chi	29/05/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
967	11A7	2506195384	Trương Thị Ngọc Diệp	16/08/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
968	11A7	2506193884	Nguyễn Đoàn Gia Hân	12/07/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
969	11A7	2508839341	Nguyễn Văn Hiếu	12/08/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
970	11A7	2506188564	Đinh Thị Mai Hoa	21/07/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
971	11A7	2506193904	Nguyễn Thị Hoa	28/04/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
972	11A7	2506190104	Cao Thị Minh Huyền	28/01/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

973	11A7	2506195484	Nguyễn Minh Hưng	29/06/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
974	11A7	2506195524	Mai Phương Linh	08/04/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
975	11A7	2506195544	Nguyễn Mai Linh	10/07/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
976	11A7	2506194004	Nguyễn Ngọc Linh	11/07/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
977	11A7	2506195564	Phan Trần Mỹ Linh	26/02/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
978	11A7	2506194024	Võ Huỳnh Khánh Linh	31/05/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
979	11A7	2506195604	Vũ Gia Minh	22/12/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
980	11A7	2506192204	Hoàng Nguyễn Trà My	06/10/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
981	11A7	2506192264	Nguyễn Khánh Ngọc	09/10/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
982	11A7	2403733015	Kim Hoàng Phát	21/03/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
983	11A7	2506195644	Vũ Bảo Ngọc	02/10/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
984	11A7	2506194124	Bùi Trọng Nguyên	08/01/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
985	11A7	2506195664	Đặng Thị Xuân Nhi	18/03/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
986	11A7	2506195684	Lê Đại Phát	30/10/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
987	11A7	2506194184	Đặng Lê Uyên Phương	12/09/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
988	11A7	2606021624	Ngô Lê Hoàng Phương	11/11/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

989	11A7	2506195724	Nguyễn Lê Diễm Quyên	09/09/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
990	11A7	2506195744	Nguyễn Minh Quyết	18/09/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
991	11A7	2506195764	Hoàng Ngọc Như Quỳnh	10/06/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
992	11A7	2506195784	Bùi Thanh Sơn	08/09/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
993	11A7	2506194304	Đình Công Thuần	16/05/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
994	11A7	2506195864	Nguyễn Phương Thúy	12/02/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
995	11A7	2506195844	Trần Ngọc Minh Thư	09/04/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
996	11A7	2506195884	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	06/02/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
997	11A7	2506194364	Ngô Thuỳ Trinh	23/06/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
998	11A7	2506195904	Nguyễn Bảo Trinh	18/04/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
999	11A7	2510718644	Phan Quý Trọng	13/08/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1000	11A7	2506195924	Vũ Xuân Trường	12/07/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1001	11A7	2506195944	Lê Thị Tú Uyên	30/11/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1002	11A7	2507658164	Đỗ Như Tường Vy	04/03/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1003	11A7	2506195984	Nguyễn Thị Yến Vy	15/12/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1004	11A7	2506194444	Trần Hoàng Vy	12/12/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1005	11A7	2506196004	Vàng Thị Xuân	06/01/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1006	11A7	2506194464	Hà Phạm Hải Yến	19/07/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1007	11A8	2506194484	Nguyễn Thái An	09/07/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1008	11A8	2403732988	Hoàng Đức Anh	08/08/2008	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1009	11A8	2506194504	Lê Quỳnh Anh	10/01/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1010	11A8	2506194524	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	08/07/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1011	11A8	2506193764	Trần Thị Ngọc Ánh	13/09/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1012	11A8	2506194544	Vương Thị Hồng Ánh	21/07/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1013	11A8	2506194584	Bùi Thị Quỳnh Chi	25/09/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1014	11A8	2506194604	Nguyễn Chí Công	02/02/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1015	11A8	2506195404	Tiêu Hà Dương	24/08/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1016	11A8	2506194664	Đoàn Khánh Hà	07/01/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1017	11A8	2506194684	Phan Hữu Hiệp	11/01/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1018	11A8	2506194704	Bùi Thị Ngọc Hoa	17/08/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1019	11A8	2506194724	Phạm Lê Nhật Huy	09/04/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1020	11A8	2506194744	Phạm Nhật Khánh Huyền	08/10/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1021	11A8	2506193944	Vũ Thị Thu Huyền	06/04/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1022	11A8	2506194784	Đặng Nguyễn Thiên Kỳ	04/07/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1023	11A8	2506193984	Nghiêm Vũ Thuý Linh	13/02/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1024	11A8	2506194804	Nguyễn Hoàng Linh	16/06/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1025	11A8	2506194844	Nguyễn Hồng Minh	27/10/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1026	11A8	2506194064	Lê Trương Quỳnh My	21/02/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1027	11A8	2506194864	Nguyễn Thị Diễm My	31/03/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1028	11A8	2506193144	Nguyễn Bảo Nam	22/06/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1029	11A8	2506194084	Ngô Thị Thanh Nga	28/03/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1030	11A8	2506194884	Doãn Thị Kim Ngân	06/02/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1031	11A8	2506194904	Nguyễn Địch Long Nhật	20/01/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1032	11A8	2506194144	Nguyễn Ngọc Thảo Nhi	20/10/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1033	11A8	2506194924	Phan Văn Tiến Phát	28/06/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1034	11A8	2506194944	Đặng Minh Phúc	18/08/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1035	11A8	2506194204	Nguyễn Ngọc Hồng Quyên	23/04/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1036	11A8	2506194984	Phạm Hoài Bảo Quyên	25/07/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1037	11A8	2506194224	Bùi Lê Như Quỳnh	12/01/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1038	11A8	2506195024	Đàm Thị Diễm Quỳnh	05/03/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1039	11A8	2506195004	Phạm Nguyễn Như Quỳnh	26/07/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1040	11A8	2506194244	Trần Thế Sang	11/08/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1041	11A8	2506195044	Trần Huệ Tâm	20/07/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1042	11A8	2506193384	Trần Thanh Thiện	25/03/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1043	11A8	2506193424	Trần Công Thuận	27/06/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1044	11A8	2506195104	Nguyễn Minh Thư	22/04/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1045	11A8	2506194284	Phạm Ngọc Anh Thư	14/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1046	11A8	2506195164	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	04/02/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1047	11A8	2506195144	Nguyễn Lương Bảo Trâm	29/01/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1048	11A8	2506193564	Nguyễn Đăng Thiên Trường	16/03/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1049	11A8	2506195224	Nguyễn Thu Uyên	14/08/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1050	11A8	2506194424	Bùi Yến Vy	17/01/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1051	11A8	2506195244	Nguyễn Thị Thảo Vy	01/11/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1052	11A8	2506195964	Nguyễn Tường Vy	07/11/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1053	11A8	2506196024	Lại Đăng Hoàng Yến	28/08/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1054	11A9	2508301144	Võ Hoàng Phúc An	24/07/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1055	11A9	2508301244	Đỗ Quang Anh	17/09/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1056	11A9	2508301204	Phạm Ngọc Anh	08/11/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1057	11A9	2508301304	Bùi Gia Bảo	07/12/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1058	11A9	2508301324	Lê Thị Ngọc Bích	24/09/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1059	11A9	2508302304	Nguyễn Quang Doanh	14/03/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1060	11A9	2508301344	Hoàng Mạnh Dũng	02/02/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1061	11A9	2508304164	Trịnh Cao Đại	22/04/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1062	11A9	2508301404	Vũ Minh Đăng	08/06/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1063	11A9	2508302324	Trần Văn Định	05/12/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1064	11A9	2508301424	Phạm Quang Đoàn	22/07/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1065	11A9	2508301504	Trần Thị Khánh Hòa	16/09/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1066	11A9	2508308964	Trần Thị Thu Hoài	23/02/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1067	11A9	2508301544	Lê Gia Huy	08/07/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1068	11A9	2508302404	Nguyễn Doãn Huy	14/09/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1069	11A9	2508301584	Trần Tô Quỳnh Hương	21/01/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1070	11A9	2508302484	Nguyễn Khắc Khiêm	14/08/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1071	11A9	2508302504	Đỗ Minh Khôi	08/03/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1072	11A9	2508301624	Hà Mạnh Lâm	26/06/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1073	11A9	2508301644	Võ Nguyễn Hải Lâm	29/11/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1074	11A9	2508301684	Đỗ Bá Nhật Linh	21/10/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1075	11A9	2508302524	Phan Ngọc Long	13/11/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1076	11A9	2508304424	Nguyễn Bình Minh	02/10/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1077	11A9	2508301744	Phạm Gia Nguyên	04/07/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1078	11A9	2515493884	Trần Vũ Hoàng Nguyên	30/10/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1079	11A9	2508302604	Huỳnh Lục Hữu Nhân	01/11/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1080	11A9	2508301784	Mai Tuấn Phát	13/08/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1081	11A9	2508302704	Nguyễn Tấn Phát	23/03/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1082	11A9	2508301804	Nguyễn Phong	11/05/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1083	11A9	2508302724	Nguyễn Ngọc Phong	09/05/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1084	11A9	2508302784	Đường Trịnh Hữu Phước	20/08/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1085	11A9	2508302764	Phạm Huy Phước	04/07/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1086	11A9	2508301844	Võ Nguyễn Ngọc Phước	23/03/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1087	11A9	2508301864	Tổng Hoàng Minh Phương	21/06/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1088	11A9	2508302804	Đào Thị Ngọc Quyên	04/12/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1089	11A9	2508301884	Nguyễn Văn Minh Sơn	29/09/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1090	11A9	2508302864	Nguyễn Thọ Thái	08/12/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1091	11A9	2508301944	Đoàn Thị Anh Thư	04/01/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1092	11A9	2508301964	Lê Bá Triệu Tráng	07/06/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1093	11A9	2508302004	Phạm Ngọc Trí	25/04/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1094	11A9	2508302024	Triệu Minh Triết	12/08/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1095	11A9	2508302924	Trần Hoàng Triệu	11/06/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1096	11A9	2508302044	Nguyễn Quốc Việt	26/02/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1097	11A9	2508302064	Phan Vũ Quang Vinh	02/11/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1098	11A10	2508301164	Nguyễn Hải Thiên An	24/07/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1099	11A10	2508301224	Ngô Phúc Anh	03/02/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1100	11A10	2508302144	Nguyễn Hồng Anh	26/05/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1101	11A10	2508301264	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	02/03/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1102	11A10	2508301284	Hoàng Ngọc Ánh	10/02/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1103	11A10	2508302164	Dương Gia Bảo	26/06/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1104	11A10	2508302184	Phạm Hoàng Gia Bảo	06/11/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1105	11A10	2508302204	Nguyễn Thị Diệu Châu	04/08/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1106	11A10	2508302224	Thái Minh Châu	05/04/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1107	11A10	2508302264	Nguyễn Quốc Chung	10/09/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1108	11A10	2508302244	Tổng Anh Chung	10/08/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1109	11A10	2508302284	Nguyễn Hữu Chí Công	27/04/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1110	11A10	2508301384	Trần Tiến Đạt	21/01/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1111	11A10	2508301364	Trương Hữu Đạt	25/02/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1112	11A10	2508301444	Nguyễn Đường Cẩm Giang	25/03/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1113	11A10	2508304244	Phạm Thị Kim Giang	14/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1114	11A10	2508302344	Nguyễn Xuân Hải	20/02/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1115	11A10	2508301484	Nguyễn Thị Thúy Hiền	03/12/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1116	11A10	2508301524	Nguyễn Đặng Trung Hòa	28/08/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1117	11A10	2508302364	Trần Huy Hoàng	27/04/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1118	11A10	2508302424	Đoàn Mạnh Gia Huy	30/05/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1119	11A10	2508302444	Lê Quang Huy	16/08/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1120	11A10	2508301564	Nguyễn Gia Huy	18/02/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1121	11A10	2508302464	Trương Thị Diễm Hương	11/04/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1122	11A10	2508301604	Đoàn Anh Kiệt	12/06/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1123	11A10	2508301664	Đặng Khánh Linh	11/06/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1124	11A10	2508302544	Đinh Y Minh	22/03/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1125	11A10	2508301704	Hoàng Hải Nam	02/11/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1126	11A10	2508302564	Nguyễn Nhật Hoàng Nam	06/06/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1127	11A10	2508302584	Phạm Mai Gia Nghĩa	10/01/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1128	11A10	2508301724	Trào Xuân Nghĩa	26/03/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1129	11A10	2508301764	Hứa Hoàng Nguyên	10/07/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1130	11A10	2508302644	Lê Lý Hạnh Nhi	02/07/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1131	11A10	2508302624	Trần Bích Nhi	05/02/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1132	11A10	2508302684	Đặng Châu Quỳnh Như	10/01/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1133	11A10	2508302664	Nguyễn Bảo Như	19/10/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1134	11A10	2508301824	Bùi Văn Hoàng Phúc	27/06/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1135	11A10	2508302824	Đào Xuân Sang	09/02/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1136	11A10	2508302844	Nguyễn Hữu Tài	13/10/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1137	11A10	2508302884	Vũ Thanh Thảo	01/03/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1138	11A10	2508302904	Nguyễn Thọ Thông	18/08/2008	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1139	11A10	2508301984	Nguyễn Lê Khai Trí	09/08/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1140	11A10	2508302944	Lưu Anh Tú	29/07/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1141	11A10	2508302964	Lưu Anh Tuấn	29/07/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1142	11A10	2508302984	Nguyễn Văn Vỹ	15/10/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1143	11A10	2508303004	Trần Hải Yến	13/08/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1144	11A11	2508305804	Dương Ngọc Anh	27/12/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1145	11A11	2508303084	Nguyễn Phạm Lan Anh	01/01/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1146	11A11	2508305824	Nguyễn Thị Hoàng Ánh	30/06/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1147	11A11	2607762264	Võ Hoàng Quốc Bảo	01/01/2000	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1148	11A11	2508304064	Võ Lê Bảo	04/10/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1149	11A11	2508305864	Nguyễn Tiến Dũng	16/04/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1150	11A11	2607762484	Nguyễn Quang Duy	01/01/2000	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1151	11A11	2508304184	Nguyễn Đức Đại	30/12/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1152	11A11	2508303264	Lê Anh Điệp	15/11/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1153	11A11	2508305924	Nguyễn Thị Giàu	28/12/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1154	11A11	2508303284	Doãn Minh Hào	20/07/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1155	11A11	2508306024	Bùi Huy Hoàng	08/11/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1156	11A11	2508306044	Đàm Ngọc Minh Hoàng	12/03/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1157	11A11	2508306064	Cao Gia Huy	21/08/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1158	11A11	2508303384	Nguyễn Thành Khang	22/10/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1159	11A11	2508303424	Lê Gia Kỳ	06/05/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1160	11A11	2607762404	Nguyễn Thị Mai Lan	01/01/2000	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1161	11A11	2508306164	Phạm Vũ Khánh Ly	06/11/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1162	11A11	2508306204	Lê Nguyễn Trà My	07/10/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1163	11A11	2508306244	Phạm Thị Thanh Nga	30/04/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1164	11A11	2508303584	Bùi Trung Nghĩa	22/01/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1165	11A11	2508306264	Nguyễn Đức Nghĩa	14/03/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1166	11A11	2508306284	Nguyễn Đỗ Hồng Ngọc	19/04/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1167	11A11	2508303624	Võ Thị Mai Ngọc	19/07/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1168	11A11	2508306344	Hoàng Bảo Nhi	17/03/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1169	11A11	2508306364	Nguyễn Yến Nhi	02/04/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1170	11A11	2508303704	Hồ Văn Nhật Phi	14/09/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1171	11A11	2508306424	Nguyễn Gia Phong	13/05/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1172	11A11	2508306484	Lê Anh Quân	28/03/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1173	11A11	2508303764	Phạm Đức Quý	08/05/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1174	11A11	2508306504	Bùi Ánh Quyên	02/05/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1175	11A11	2508306544	Cao Đào Khánh Thi	08/05/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1176	11A11	2508306584	Đỗ Thị Thu Trang	29/08/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1177	11A11	2508306604	Trần Đan Trường	24/05/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1178	11A11	2508306644	Phan Thanh Tuyền	15/07/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1179	11A11	2508304844	Trần Thị Ánh Tuyết	25/04/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1180	11A11	2508304864	Đoàn Thị Thu Uyên	04/10/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1181	11A11	2403500391	Đào Ngọc Vũ	14/07/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1182	11A11	2508303924	Nguyễn Mai Tường Vy	07/08/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1183	11A11	2508304884	Nguyễn Phương Vy	22/12/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1184	11A11	2508306664	Nguyễn Thị Khánh Vy	10/01/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1185	11A11	2508303904	Phạm Thị Ngọc Vy	25/12/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1186	11A11	2508304904	Trần Thị Phương Vy	16/05/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1187	11A11	2508304924	Vũ Thị Hải Yến	13/07/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1188	11A12	2508303064	Nguyễn Hồng Anh	22/09/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1189	11A12	2508304044	Thịnh Thị Quỳnh Anh	12/06/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1190	11A12	2508303044	Trần Nguyễn Duy Anh	17/12/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1191	11A12	2508305844	Hồ Thị Ngọc Ánh	30/12/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1192	11A12	2508303144	Phan Thị An Bình	21/05/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1193	11A12	2508303224	Lê Ngọc Dũng	12/12/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1194	11A12	2508304204	Hoàng Văn Đại	13/12/2008	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1195	11A12	2508304224	Đinh Hải Đăng	21/03/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1196	11A12	2509250004	Lê Võ Anh Đức	16/11/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1197	11A12	2508303304	Nguyễn Cẩm Hằng	13/06/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1198	11A12	2508305964	Nguyễn Gia Hân	12/08/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1199	11A12	2508305984	Nguyễn Thị Thu Hiền	11/02/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1200	11A12	2508303324	Phan Ngọc Hùng	01/02/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1201	11A12	2508303404	Đỗ Duy Khoa	01/02/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1202	11A12	2508306124	Phạm Lê Đan Khuê	31/01/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1203	11A12	2508306144	Cao Thanh Lâm	12/09/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1204	11A12	2508303464	Lê Hạ Linh	18/11/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1205	11A12	2508303504	Nguyễn Thị Yến Linh	03/04/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1206	11A12	2508303484	Thiều Thị Thùy Linh	17/06/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1207	11A12	2508304364	Trần Thị Minh Linh	13/11/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1208	11A12	2508304404	Kim Vũ Quỳnh Mai	18/09/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1209	11A12	2508304384	Lê Huỳnh Mai	20/03/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1210	11A12	2508306184	Nguyễn Ngọc Mai	13/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1211	11A12	2508304444	Nguyễn Trà My	18/01/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1212	11A12	2508306224	Ngô Đức Nam	18/01/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1213	11A12	2508304464	Nguyễn Vũ Hoàng Ngân	18/05/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1214	11A12	2508304484	Hoàng Mạnh Nghĩa	05/08/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1215	11A12	2508303644	Nguyễn Đăng Thế Ngọc	03/10/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1216	11A12	2508304544	Hồ Tá Nhân	13/03/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1217	11A12	2508306324	Cao Phi Nhật	31/03/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1218	11A12	2508304604	Nguyễn Thị Nhi	01/06/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1219	11A12	2508304584	Trịnh Lâm Nhi	01/06/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1220	11A12	2508306384	Nguyễn Thị Quỳnh Như	12/09/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1221	11A12	2508306404	Phan Thị Trà Ni	21/12/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1222	11A12	2508306444	Nguyễn Hải Phong	23/01/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1223	11A12	2508304684	Trịnh Thị Thanh Quyên	21/11/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1224	11A12	2508303784	Trần Thị Như Quỳnh	03/07/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1225	11A12	2508304724	Đinh Ngọc Thanh Thảo	26/12/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1226	11A12	2508304704	Nguyễn Thị Phương Thảo	25/07/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1227	11A12	2508303844	Nguyễn Thị Minh Thư	04/07/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1228	11A12	2508304804	Trần Ngọc Minh Trí	07/11/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1229	11A12	2508306624	Phạm Anh Tuấn	12/10/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1230	11A12	2508303884	Nguyễn Khánh Vy	20/10/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1231	11A13	2508303124	Hoàng Gia Bảo	16/11/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1232	11A13	2508303164	Nguyễn Khắc Bảo Châu	03/02/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1233	11A13	2508304124	Hà Thị Ngọc Diệp	02/11/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1234	11A13	2508304144	Trần Thị Thùy Dương	26/11/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1235	11A13	2508303244	Văn Khả Dy	11/11/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1236	11A13	2508305944	Trịnh Hoàng Ngân Hà	30/06/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1237	11A13	2403500404	Bùi Đức Hiếu	22/08/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1238	11A13	2508304284	Trần Trung Hiếu	17/03/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1239	11A13	2508304304	Lê Thị Thu Hoài	16/06/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1240	11A13	2508303344	Phan Tuấn Hùng	06/02/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1241	11A13	2508303364	Nguyễn Quốc Huy	13/11/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1242	11A13	2508306084	Nguyễn Quang Khải	10/09/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1243	11A13	2508306104	Nguyễn Gia Khánh	17/01/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1244	11A13	2508303444	Đào Sơn Lâm	03/10/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1245	11A13	2508303564	Cao Trung Nam	18/12/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1246	11A13	2508303544	Nguyễn Hữu Nam	06/11/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1247	11A13	2508303604	Hoàng Bảo Ngọc	19/11/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1248	11A13	2508304504	Trương Bảo Ngọc	13/09/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1249	11A13	2508304524	Phùng Hà Nguyên	23/01/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1250	11A13	2508304564	Phạm Thiện Nhân	20/12/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1251	11A13	2508303664	Nguyễn Tào Nhật	09/07/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1252	11A13	2508304624	Bùi Thị Quỳnh Như	22/01/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1253	11A13	2508303684	Đinh Tấn Phát	13/07/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1254	11A13	2508304644	Lê Lâm Quốc Phong	21/02/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1255	11A13	2508303724	Nguyễn Hoàng Phúc	02/04/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1256	11A13	2508303744	Trương Thị Trọng Phương	15/04/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1257	11A13	2508306464	Đậu Văn Quang	14/05/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1258	11A13	2508306524	Mạc Như Quỳnh	19/11/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1259	11A13	2508304744	Phạm Hữu Thế	19/06/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1260	11A13	2508306564	Nguyễn Hoàng An Thịnh	09/04/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1261	11A13	2508304764	Đỗ Trần Anh Thư	25/10/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1262	11A13	2508303824	Lê Minh Thư	20/06/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1263	11A13	2508303864	Hà Thị Quỳnh Trang	16/01/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1264	11A13	2508304784	Huỳnh Bảo Trâm	09/07/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1265	11A13	2508304824	Nguyễn Minh Trí	15/09/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1266	11A14	2508308944	Trần Thị Thu Hòa	07/11/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1267	11A14	2508308244	Nguyễn Mai Hương	02/09/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1268	11A14	2508309064	Tô Thị Phương Kiều	05/03/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1269	11A14	2508309144	Phạm Khánh Ly	22/11/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1270	11A14	2508308364	Trần Mai Trúc Ly	22/03/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1271	11A14	2508309164	Vũ Hoàng Như Mai	07/11/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1272	11A14	2508308384	Vũ Ngọc Hoài My	09/10/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1273	11A14	2508308424	Đặng Nguyễn Thúy Ngân	21/08/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1274	11A14	2508309244	Nguyễn Hoàng Phương Ngân	28/12/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1275	11A14	2508309264	Nguyễn Trung Bảo Nguyên	06/10/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1276	11A14	2508309304	Lê Trần Gia Như	01/01/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1277	11A14	2508307524	Mai Kim Oanh	23/10/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1278	11A14	2508302744	Nguyễn Duy Phúc	26/06/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1279	11A14	2508308564	Đàm Minh Quân	02/11/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1280	11A14	2508309404	Nguyễn Văn Quyền	26/12/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1281	11A14	2508309424	Nguyễn Cao Trường Sơn	17/01/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1282	11A14	2508309444	Đặng Thành Tài	10/04/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1283	11A14	2508309464	Hồ Phạm Việt Thành	03/04/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1284	11A14	2508307664	Lê Tiến Thành	18/05/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1285	11A14	2508308584	Nguyễn Thị Thu	30/07/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1286	11A14	2508308624	Bùi Thị Phương Trang	08/08/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1287	11A14	2508309504	H - Rô Sa Trang	12/10/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1288	11A14	2508307724	Nguyễn Kiều Trâm	08/03/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1289	11A14	2508307744	Lê Minh Trí	01/12/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1290	11A14	2508309524	Nông Thanh Trường	02/03/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1291	11A14	2508307764	Lê Đức Tuấn	19/08/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1292	11A14	2508309564	Vi Tổ Uyên	24/10/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1293	11A14	2508307824	Nguyễn Anh Vũ	24/02/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1294	11A14	2508309584	Trần Lê Nguyên Vũ	16/02/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1295	11A14	2508309604	Lê Thị Phương Vy	19/10/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1296	11A14	2508307864	Nguyễn Phương Vy	10/10/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1297	11A14	2508309624	Quảng Ngọc Như Ý	15/12/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1298	11A14	2508309644	Nguyễn Quỳnh Yến	26/10/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1299	11A14	2508307884	Trần Hoàng Kim Yến	10/05/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1300	11A15	2508307924	Phan Thị Bình An	21/05/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1301	11A15	2508307964	Nguyễn Thị Diệp Anh	11/11/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1302	11A15	2508307984	Trần Ngọc Anh	10/02/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1303	11A15	2508308764	Vi Tuấn Anh	06/01/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1304	11A15	2508308784	Trần Ngọc Yến Chi	27/06/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1305	11A15	2508308044	Huỳnh Anh Cường	27/06/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1306	11A15	2508307144	Lê Đình Minh Đức	03/01/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1307	11A15	2508308804	Phí Thái Anh Đức	28/06/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1308	11A15	2508307184	Nguyễn Thị Trà Giang	27/05/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1309	11A15	2508308924	Lê Hoàng Trung Hiếu	22/08/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1310	11A15	2508308164	Lê Ngọc Hiếu	25/07/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1311	11A15	2508308904	Nguyễn Thị Thanh Hiếu	29/08/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1312	11A15	2508308884	Vũ Minh Hiếu	30/06/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1313	11A15	2508308184	Hoàng Bạch Kim Huệ	23/01/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1314	11A15	2508308984	Nguyễn Ngọc Minh Hùng	01/08/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1315	11A15	2508307224	Trần Quốc Hùng	09/01/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1316	11A15	2508302384	Lương Chí Huy	21/09/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1317	11A15	2508308304	Lại Anh Khoa	16/05/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1318	11A15	2508309104	Đào Thị Thùy Linh	12/08/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1319	11A15	2508309084	Nguyễn Thùy Linh	25/12/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1320	11A15	2508309124	Lưu Thành Long	31/08/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1321	11A15	2508308344	Trần Thị Khánh Ly	26/05/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1322	11A15	2508309184	Phạm Hoàng Minh Minh	01/05/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1323	11A15	2508309224	Đào Thị Ngọc Mỹ	12/08/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1324	11A15	2508308444	Đinh Văn Nghĩa	11/06/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1325	11A15	2508309284	Trần Thảo Nguyên	24/10/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1326	11A15	2508307444	Nguyễn Huỳnh Nhi	11/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1327	11A15	2508308484	Trần Thị Quỳnh Như	18/08/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1328	11A15	2508309344	Trần Thị Tâm Như	06/02/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1329	11A15	2508308504	Phan Hoàng Tấn Phát	25/08/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1330	11A15	2508307544	Huỳnh Lê Chấn Phong	14/02/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1331	11A15	2508307564	Nông Bảo Phúc	07/06/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1332	11A15	2508309384	Trần Hà Phương	10/11/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1333	11A15	2508307584	Phạm Hoàng Quân	23/01/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1334	11A15	2508307604	Trần Lê Anh Quốc	07/02/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1335	11A15	2508307644	Bùi Minh Tài	07/12/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1336	11A15	2508307704	Nguyễn Thị Thu	24/04/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1337	11A15	2508308604	Nguyễn Lê Nhã Trang	14/01/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1338	11A15	2508309484	Quách Nguyễn Hà Trang	15/10/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1339	11A15	2508308644	Nguyễn Văn Tuấn	02/06/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1340	11A15	2508309544	Nguyễn Thị Thảo Uyên	06/04/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1341	11A15	2508308664	Nguyễn Đình Minh Vũ	18/10/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1342	11A15	2508308684	Lê Đình Vương	26/05/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1343	11A15	2508308724	Phạm Bảo Yến	20/09/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1344	11A16	2508307104	Nguyễn Thị Vân Anh	24/08/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1345	11A16	2513443244	Vũ Tuấn Anh	17/07/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1346	11A16	2508308004	Nguyễn Trần Gia Bảo	06/03/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1347	11A16	2508308064	Hồ Tấn Dũng	18/05/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1348	11A16	2508307124	Bùi Trần Hoàng Duy	04/01/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1349	11A16	2508308824	Đỗ Đào Hồng Hà	03/10/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1350	11A16	2508308104	Trần Thu Hà	24/07/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1351	11A16	2508308124	K' Quốc Hải	17/04/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1352	11A16	2508308844	Nguyễn Minh Hằng	16/05/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1353	11A16	2404346062	Trần Bùi Huy Hoàng	03/07/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1354	11A16	2508308204	Nguyễn Phi Hùng	22/08/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1355	11A16	2508309004	Phạm Vũ Việt Huy	10/10/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1356	11A16	2508307284	Phương Tiến Khang	04/11/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1357	11A16	2508309024	Lê Trần Anh Khoa	21/09/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1358	11A16	2508309044	Phạm Trần Đăng Khoa	31/03/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1359	11A16	2508307324	Nguyễn Thị Thuỳ Linh	22/12/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1360	11A16	2508307304	Phạm Thị Mai Linh	13/07/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1361	11A16	2508309204	Nguyễn Ngọc Yến My	13/08/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1362	11A16	2508307384	Lê Phương Nam	08/06/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1363	11A16	2508308464	Hoàng Thị Hồng Ngọc	01/06/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1364	11A16	2508307404	Lê Thị Bảo Ngọc	12/05/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1365	11A16	2508307424	Vũ Thị Ngọc	03/02/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1366	11A16	2508307484	Đinh Thị Yến Nhi	22/01/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1367	11A16	2508307464	Nguyễn Thị Phương Nhi	17/01/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1368	11A16	2508307504	Tổng Thị Yến Nhi	07/09/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1369	11A16	2508308524	Nguyễn Lê Anh Phong	13/10/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1370	11A16	2508309364	Trần Đình Phong	23/06/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1371	11A16	2508308544	Ma Thị Quỳnh Phương	20/09/2010	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1372	11A16	2508307624	Lê Nguyễn Hoàng Sơn	26/12/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1373	11A16	2508307684	Dương Minh Thắng	24/10/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1374	11A16	2506194384	Vũ Văn Trường	03/07/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1375	11A16	2508307784	Nguyễn Quang Vinh	04/07/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1376	11A16	2508307804	Phạm Thế Vinh	14/02/2010	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1377	11A16	2508308704	Trần Tường Vy	10/07/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1378	12A1	2403732759	Võ Hoàng Thái An	13/09/2008	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1379	12A1	2403732760	Nguyễn Ngọc Mai Anh	16/05/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1380	12A1	2403732761	Trần Đức Anh	03/09/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1381	12A1	2403732762	Nguyễn Nguyệt Ánh	06/04/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1382	12A1	2403732763	Cao Gia Bảo	03/05/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1383	12A1	2403732764	Hoàng Gia Bảo	29/10/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1384	12A1	2403732765	Trần Công Bình	10/11/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1385	12A1	2403732766	Nguyễn Ngọc Quỳnh Chi	26/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1386	12A1	2403732767	Nguyễn Thành Chung	12/09/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1387	12A1	2403733088	Hồ Thị Huyền Diệu	25/01/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1388	12A1	2403732770	Cao Ngọc Thiên Duyên	05/04/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1389	12A1	2403732768	Đặng Quang Đức	26/03/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1390	12A1	2403732769	Phan Thanh Đức	17/03/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1391	12A1	2403732771	Nguyễn Mai Hiên	01/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1392	12A1	2403732772	Đỗ Trung Hiếu	06/09/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1393	12A1	2403732773	Nguyễn Thanh Hoa	16/06/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1394	12A1	2403732776	Đàm Vĩnh Hưng	18/05/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1395	12A1	2403732777	Nguyễn Quốc Hưng	11/08/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1396	12A1	2511551884	Huỳnh Tạ Gia Khang	10/08/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1397	12A1	2403732778	Trần Đỗ Anh Khoa	11/02/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1398	12A1	2403732779	Đặng Ngọc Khôi	16/10/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1399	12A1	2403732780	Nguyễn Khánh Linh	06/01/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1400	12A1	2403732781	Lê Minh Lộc	15/06/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1401	12A1	2403732782	Phan Lê Minh	18/12/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1402	12A1	2403732784	Phan Trần Yến My	22/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1403	12A1	2403732785	Võ Thị Thảo My	09/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1404	12A1	2403732786	Mai Thị Ánh Ngọc	22/07/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1405	12A1	2403732789	Vũ Nguyễn Ngọc Linh Nhung	20/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1406	12A1	2403732790	Bùi Lê Thúy Phương	30/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1407	12A1	2403732791	Đặng Mạnh Quân	19/01/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1408	12A1	2507436864	Nguyễn Minh Quân	15/11/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1409	12A1	2403732792	Trịnh Như Quỳnh	14/01/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1410	12A1	2403732794	Phan Công Tài	23/06/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1411	12A1	2403732795	Nguyễn Phương Thảo	25/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1412	12A1	2507437124	Nguyễn Ngọc Phương Thủy	31/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1413	12A1	2403732796	Đoàn Thị Minh Thư	02/03/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1414	12A1	2403732797	Nguyễn Đặng Minh Thư	24/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1415	12A1	2403732798	Trần Thị Minh Thư	07/02/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1416	12A1	2403732799	Trần Văn Thực	01/05/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1417	12A1	2403732800	Lê Nguyễn Thuỷ Tiên	24/07/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1418	12A1	2403732801	Lê Xuân Tiến	26/10/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1419	12A1	2403732802	Nguyễn Trịnh Thanh Tuyên	13/05/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1420	12A1	2403732803	Lê Đình Vũ	07/03/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1421	12A1	2403732804	Lý Minh Vỹ	01/04/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1422	12A2	2403732806	Trần Thị Thùy An	20/01/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1423	12A2	2403732807	Nguyễn Hoàng Minh Anh	01/02/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1424	12A2	2403732808	Nguyễn Hoàng Thiên Anh	18/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1425	12A2	2403732809	Nguyễn Ngọc Kiều Anh	20/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1426	12A2	2507436844	Nguyễn Phúc Cẩm	18/10/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1427	12A2	2403732811	Trần Trung Dũng	09/11/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1428	12A2	2403732812	Nguyễn Hữu Hải	14/11/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1429	12A2	2403732813	Phan Công Hán	04/12/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1430	12A2	2403732815	Nguyễn Khả Hào	30/04/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1431	12A2	2403732816	Nguyễn Minh Hoàng	22/09/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1432	12A2	2403732818	Phạm Huy Hoàng	23/08/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1433	12A2	2403732817	Phạm Huy Hoàng	11/11/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1434	12A2	2403732819	Đinh Nhật Huy	23/02/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1435	12A2	2403732821	Lê Minh Kiệt	23/12/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1436	12A2	2403732823	Nguyễn Khánh Linh	29/10/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1437	12A2	2403732825	Thân Hữu Đức Mạnh	10/01/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1438	12A2	2403732826	Nguyễn Trọng Hoàng Minh	30/12/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1439	12A2	2403732827	Trần Lưu Ánh Minh	05/01/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1440	12A2	2403732828	Phạm Trương Phương Nam	11/04/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1441	12A2	2403732829	Vũ Bảo Nam	28/07/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1442	12A2	2403732830	Mai Thị Ngọc	28/04/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1443	12A2	2412288423	Trần Bảo Nguyên	25/11/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1444	12A2	2403732833	Bùi Tiến Phước	11/04/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1445	12A2	2403732835	Phan Viết Quang	17/10/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1446	12A2	2403732834	Lê Mạnh Quân	14/08/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1447	12A2	2403732836	Lưu Hoàng Sơn	08/07/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1448	12A2	2403732838	Nguyễn Trường Thành	19/04/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1449	12A2	2403732839	Vì Thị Thanh Thảo	11/09/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1450	12A2	2403732840	Bùi Anh Thư	03/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1451	12A2	2403732841	Nguyễn Thị Thiên Thư	11/02/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1452	12A2	2403732842	Phùng Minh Thư	18/01/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1453	12A2	2403732844	Phạm Quỳnh Trang	31/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1454	12A2	2403732845	Tạ Thị Hà Trang	20/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1455	12A2	2403732843	Đoàn Việt Bảo Trâm	24/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1456	12A2	2403732847	Nguyễn Thị Thanh Trúc	17/01/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1457	12A2	2403732848	Lê Quang Trung	17/02/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1458	12A2	2403732851	Lê Quang Việt	18/01/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1459	12A2	2403732852	Nguyễn Minh Vũ	20/09/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1460	12A2	2403732853	Phạm Thị Như Ý	16/06/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1461	12A3	2403732855	Đinh Hà Vân Anh	21/05/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1462	12A3	2403732856	Hoàng Lâm Anh	20/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1463	12A3	2403732857	Lê Hoài Anh	30/07/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1464	12A3	2403687687	Lê Quang Anh	14/04/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1465	12A3	2403732858	Phạm Siu Minh Anh	10/04/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1466	12A3	2507962424	Đỗ Quốc Bảo	17/03/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1467	12A3	2403732859	Cao Ngọc Hải Đăng	29/05/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1468	12A3	2403732860	Trần Đình Hải Đăng	21/10/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1469	12A3	2403732861	Vũ Chí Hải Đăng	17/11/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1470	12A3	2403732863	Trương Quốc Hải	28/11/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1471	12A3	2403732865	Hà Bảo Khanh	29/03/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1472	12A3	2403732867	Võ Nguyễn Đăng Khoa	10/11/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1473	12A3	2403732868	Đoàn Trần Thùy Linh	08/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1474	12A3	2403732870	Nguyễn Diệu Linh	23/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1475	12A3	2403732871	Vũ Diệu Linh	28/07/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1476	12A3	2403732872	Lê Nguyễn Quang Long	04/06/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1477	12A3	2403732873	Nguyễn Quỳnh Trúc Ly	30/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1478	12A3	2403732874	Nguyễn Trương Đan Ly	06/01/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1479	12A3	2403732875	Võ Trần Châu Ly	18/04/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1480	12A3	2403732876	Ngô Phạm Duy Minh	30/10/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1481	12A3	2403732879	Lê Bảo Ngọc	21/07/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1482	12A3	2403732878	Võ Duy Bảo Ngọc	04/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1483	12A3	2406345503	Lê Thị Hồng Nhung	07/10/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1484	12A3	2403732880	Lê Quỳnh Như	04/05/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1485	12A3	2403732881	Trần Thị Yến Phương	24/03/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1486	12A3	2403732882	Lê Trọng Sang	02/11/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1487	12A3	2403732883	Nguyễn Thành Tài	16/03/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1488	12A3	2403732884	Nguyễn Thị Phương Thảo	09/05/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1489	12A3	2403732885	Nguyễn Hoàng Anh Thư	24/03/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1490	12A3	2507437024	Nguyễn Trần Anh Thư	05/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1491	12A3	2403732886	Đặng Thủy Tiên	31/10/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1492	12A3	2403732887	Lê Hoàng Bảo Trân	09/09/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1493	12A3	2403732888	Võ Vũ Huyền Trân	20/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1494	12A3	2403732889	Nguyễn Lê Tuấn	27/11/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1495	12A3	2403732890	Nguyễn Thị Phương Uyên	11/01/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1496	12A3	2403732891	Phạm Thị Ngọc Uyên	20/05/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1497	12A3	2403732892	Lê Thị Hồng Vi	03/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1498	12A3	2403732895	Nguyễn Kiều Ngọc Ý	03/10/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1499	12A3	2403732896	Huỳnh Hồ Bảo Yến	25/02/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1500	12A3	2403732897	Lê Hoàng Phương Yến	08/01/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1501	12A4	2403732941	Lương Ngọc An	04/02/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1502	12A4	2403732854	Đặng Quỳnh Anh	11/09/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1503	12A4	2403732898	Tạ Văn Anh	22/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1504	12A4	2403732899	Tổng Như Tứ Anh	05/03/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1505	12A4	2403732900	Cao Thị Hồng Ánh	15/02/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1506	12A4	2403732901	Nguyễn Thị Thanh Bình	02/01/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1507	12A4	2403732902	Trần Ngọc Bảo Bình	28/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1508	12A4	2403732903	Nguyễn Quỳnh Chi	03/09/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1509	12A4	2403732904	Phạm Quỳnh Chi	12/02/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1510	12A4	2403732905	Trần Ngọc Diễm	21/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1511	12A4	2403732906	Bùi Trần Hoàng Diệu	27/03/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1512	12A4	2403732907	Trương Cao Ngọc Đình	18/02/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1513	12A4	2403732908	Trần Ngọc Gia Hân	17/02/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1514	12A4	2403732909	Đặng Đức Hậu	11/04/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1515	12A4	2403732911	Trần Minh Hiếu	15/04/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1516	12A4	2403732774	Lê Việt Hoàng	29/01/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1517	12A4	2403732913	Vũ Đức Huy	20/01/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1518	12A4	2407211023	Trịnh Quang Hưng	23/09/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1519	12A4	2403732914	Đặng Văn Duy Khoa	12/11/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1520	12A4	2403732916	Phan Minh Khôi	23/02/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1521	12A4	2403732917	Lê Anh Kiệt	17/03/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1522	12A4	2403732918	Nguyễn Thành Luân	15/03/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1523	12A4	2403732919	Nguyễn Đức Mạnh	04/02/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1524	12A4	2403732920	Đặng Bình Minh	19/09/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1525	12A4	2403732921	Nguyễn Quang Minh	14/08/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1526	12A4	2403732922	Phạm Thị Thảo My	27/01/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1527	12A4	2403732923	Nguyễn Văn Đại Nam	17/08/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1528	12A4	2403732924	Võ Thảo Nguyên	25/07/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1529	12A4	2403732925	Lại Hồ Ngọc Nhi	07/01/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1530	12A4	2403732926	Trần Thị Yến Nhi	27/01/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1531	12A4	2403732927	Bùi Trần Gia Như	17/01/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1532	12A4	2403732930	Hồ Ngọc Phú Quý	15/02/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1533	12A4	2403732931	Nguyễn Hữu Ngọc Quý	05/06/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1534	12A4	2403732932	Văn Công Rôn	14/02/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1535	12A4	2403732933	Lê Thị Thu Thảo	30/03/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1536	12A4	2412288443	Lê Thị Thu Thủy	08/09/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1537	12A4	2403732934	Lê Nguyễn Minh Thư	17/01/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1538	12A4	2407211043	Nguyễn Thanh Triều	23/10/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1539	12A4	2403732936	Nguyễn Song Hiền Trinh	14/10/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1540	12A4	2403732937	Nguyễn Song Ngọc Trinh	14/10/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1541	12A4	2403732938	Huỳnh Nhật Trường	03/11/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1542	12A4	2302350058	Nguyễn Tuấn Vũ	24/06/2008	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1543	12A4	2403732939	Vương Khả Anh Vũ	27/06/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1544	12A4	2403732940	Đặng Thị Yến Vy	24/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1545	12A5	2403732942	Lê Tuấn Anh	12/04/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1546	12A5	2403732943	Nguyễn Ngọc Vân Anh	17/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1547	12A5	2403732944	Phan Tiến Anh	01/11/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1548	12A5	2403732945	Trần Thị Lan Anh	24/03/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1549	12A5	2404508634	Trần Trung Tuấn Anh	24/11/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1550	12A5	2403732946	Ngô Phương Bình	02/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1551	12A5	2403732950	Tạ Trần Thuỳ Dung	10/04/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1552	12A5	2403732951	Đàm Mạnh Dũng	23/04/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1553	12A5	2403732952	Nguyễn Lê Dũng	16/08/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1554	12A5	2403732948	Mai Quang Đức	12/11/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1555	12A5	2403732949	Nguyễn Thế Đức	07/03/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1556	12A5	2403732953	Nguyễn Thị Hương Giang	20/02/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1557	12A5	2403732954	Lâu Ngọc Quỳnh Hoa	26/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1558	12A5	2403732955	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	10/09/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1559	12A5	2403732956	Hoàng Mạnh Hùng	25/08/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1560	12A5	2508250224	Bùi Đình Gia Huy	29/08/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1561	12A5	2403732960	Lương Hữu Huy	28/11/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1562	12A5	2406353383	Hồ Nguyễn Khánh Huyền	07/10/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1563	12A5	2403732958	Đỗ Ngọc Quỳnh Hương	25/06/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1564	12A5	2403732959	Nguyễn Thị Thu Hương	11/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1565	12A5	2403732961	Nguyễn Thị Thùy Linh	09/09/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1566	12A5	2403732962	Nguyễn Duy Mạnh	15/07/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1567	12A5	2403732963	Nguyễn Thị Hà My	27/03/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1568	12A5	2403732964	Đặng Ngọc Ngân	03/04/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1569	12A5	2403732965	Nguyễn Thị Kim Ngân	31/03/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1570	12A5	2403732967	Nguyễn Bảo Ngọc	02/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1571	12A5	2403732968	Nguyễn Thị Minh Phương	28/10/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1572	12A5	2403732969	Đỗ Thị Như Quỳnh	15/02/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1573	12A5	2403732971	Nguyễn Lê Bảo Thi	27/10/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1574	12A5	2403732972	Lê Êban Phú Thiện	21/01/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1575	12A5	2403732976	Nguyễn Bích Thủy	04/07/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1576	12A5	2403732975	Nguyễn Thị Thanh Thúy	27/03/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1577	12A5	2403732973	Đinh Thị Minh Thư	31/05/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1578	12A5	2403732974	Nguyễn Thị Anh Thư	12/10/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1579	12A5	2406353603	Nguyễn Trần Bảo Thy	11/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1580	12A5	2403732977	Phạm Trần Lâm Thy	23/07/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1581	12A5	2403732986	Cao Quang Tiến	09/11/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1582	12A5	2412288463	Nguyễn Thị Trang	09/07/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1583	12A5	2403732978	Quách Thị Kiều Trang	20/04/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1584	12A5	2403732979	Trần Thị Thuý Trang	29/11/2008	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1585	12A5	2403732980	Bế Phạm Đức Trí	18/01/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1586	12A5	2403732981	Từ Thị Cát Tường	03/09/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1587	12A5	2403732982	Ngô Thảo Vân	19/03/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1588	12A5	2403500437	Nguyễn Thị Vân	26/05/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1589	12A5	2403732983	Bùi Thị Thuý Vy	19/05/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1590	12A5	2403732984	Đoàn Thị Thảo Vy	02/10/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1591	12A5	2403732985	Nguyễn Tường Vy	21/06/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1592	12A5	2004888142	Nguyễn Thị Hải Yến	22/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1593	12A6	2403732987	Lê Nguyễn Thành An	25/01/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1594	12A6	2403732990	Nguyễn Thị Hà Anh	19/10/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1595	12A6	2500512243	Nguyễn Vũ Hoàng Anh	14/05/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1596	12A6	2403732991	Vũ Hải Anh	14/10/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1597	12A6	2403732992	Lương Tiến Đạt	21/03/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1598	12A6	2403732993	Ngô Hồng Hà	01/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1599	12A6	2403732994	Nguyễn Thị Ngọc Hà	11/07/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1600	12A6	2403732995	Trương Ngọc Bảo Hân	07/07/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1601	12A6	2403732996	Vương Thủy Hân	10/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1602	12A6	2403732997	Lê Thị Quỳnh Hoa	25/10/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1603	12A6	2403732998	Vũ Thị Ngọc Hương	15/09/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1604	12A6	2403733000	Phan Thị Thu Lan	15/06/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1605	12A6	2403733001	Hồ Nguyễn Thúy Lành	13/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1606	12A6	2403733002	Đặng Trần A Li	01/12/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1607	12A6	2407211323	Lê Ngọc Linh	05/06/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1608	12A6	2403733004	Nguyễn Phương Linh	17/02/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1609	12A6	2403733005	Nguyễn Thị Thùy Linh	13/03/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1610	12A6	2403733006	Vũ Thùy Linh	08/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1611	12A6	2403733007	Đỗ Ngọc Phương Mai	19/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1612	12A6	2403733008	Tạ Xuân Mai	24/02/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1613	12A6	2403733010	Nguyễn Hoàng Kim Ngân	05/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1614	12A6	2403733011	Sie Mỹ Ngân	14/02/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1615	12A6	2403733012	Đoàn Thị Bảo Ngọc	29/09/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1616	12A6	2403733013	Trương Thị Như Ngọc	18/07/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1617	12A6	2511551924	Trần Thái Nhân	06/04/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1618	12A6	2403733014	Hồ Huỳnh Bảo Nhung	15/06/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1619	12A6	2500512203	Nguyễn Kim Oanh	02/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1620	12A6	2403733016	Dương Thanh Phong	11/08/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1621	12A6	2403733017	Lương Hữu Trần Sơn	06/01/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1622	12A6	2403733018	Phạm Ngọc Sơn	03/07/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1623	12A6	2403733019	Nguyễn Lê Phương Thảo	15/05/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1624	12A6	2403733020	Nguyễn Thị Anh Thơ	19/02/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1625	12A6	2409068423	Tô Phương Thúy	27/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1626	12A6	2403733021	Lê Minh Thư	02/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1627	12A6	2403733023	Trần Trương Ánh Thương	28/01/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1628	12A6	2403733024	Ngô Bùi Bảo Thy	13/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1629	12A6	2403733025	Đồng Thị Thanh Trang	25/02/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1630	12A6	2403733026	Lương Quỳnh Trang	23/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1631	12A6	2403733027	Trần Thị Kiều Trang	23/03/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1632	12A6	2403733028	Hà Thị Hoa Tranh	09/04/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1633	12A6	2406359383	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	17/02/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1634	12A6	2403733029	Thân Thế Trọng	27/08/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1635	12A6	2406360963	Phạm Hoàng Tổ Uyên	22/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1636	12A6	2406356843	Nguyễn Mai Thảo Vân	18/09/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1637	12A6	2403733031	Bạch Thị Kim Yên	10/02/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1638	12A6	2403733032	Nguyễn Thị Ngọc Yến	06/03/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1639	12A6	2406247663	Trương Thị Khánh Ngọc	16/03/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1640	12A7	2403733033	Hà Đức Anh	02/10/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1641	12A7	2403733034	Nguyễn Đình Ngọc Anh	31/03/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1642	12A7	2405035324	Nguyễn Thị Phương Anh	19/04/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1643	12A7	2403733035	Nguyễn Trần Văn Anh	06/04/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1644	12A7	2403733036	Trần Nguyễn Quỳnh Anh	23/02/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1645	12A7	2403733037	Trịnh Đặng Ngọc Anh	17/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1646	12A7	2403733038	Đinh Quốc Cường	09/04/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1647	12A7	2403733039	Bùi Trần Chí Dũng	06/08/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1648	12A7	2403733040	Hoàng Văn Việt Dũng	22/12/2008	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1649	12A7	2403733041	Trương Thị Giang	07/02/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1650	12A7	2406363303	Lê Thị Minh Hạnh	26/02/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1651	12A7	2403733042	Thái Thu Hiền	18/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1652	12A7	2403733043	Dương Kim Hồng	20/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1653	12A7	2403733044	Nguyễn Gia Huy	08/07/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1654	12A7	2403733045	Nguyễn Đức Lâm	02/07/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1655	12A7	2403733046	Hà Khánh Linh	02/09/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1656	12A7	2403733047	Nguyễn Lê Anh Minh	11/11/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1657	12A7	2403733048	Lê Hà My	11/02/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1658	12A7	2403733049	Vũ Nguyễn Trà My	14/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1659	12A7	2403733050	Mai Thị Hà Nam	16/06/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1660	12A7	2403733051	Nguyễn Thị Nga	03/02/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1661	12A7	2403733052	Nguyễn Thị Bảo Ngân	24/05/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1662	12A7	2403733053	Nguyễn Trần Bảo Ngọc	09/05/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1663	12A7	2403733054	Phạm Thị Ánh Ngọc	11/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1664	12A7	2403733055	Trần Thị Bảo Ngọc	06/01/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1665	12A7	2403733056	Nguyễn Quốc Chinh Ngừ	16/07/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1666	12A7	2403733058	Hồ Khả Nhi	21/07/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1667	12A7	2403733059	Lại Nguyễn Hà Nhi	04/01/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1668	12A7	2403733060	Lê Bảo Nhi	11/04/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1669	12A7	2403733061	Nguyễn Thiên Phú	15/04/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1670	12A7	2403733062	Nguyễn Hồng Kim Phúc	31/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1671	12A7	2403733063	Lê Mai Phương	01/01/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1672	12A7	2403733064	Mai Hoài Phương	08/05/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1673	12A7	2403733065	Nguyễn Thị Hà Phương	25/01/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1674	12A7	2403733066	Phạm Thị Thu Phương	05/01/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1675	12A7	2403733067	Hoàng Đăng Sâm	23/12/2008	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1676	12A7	2403733068	Trịnh Tô Anh Tài	24/05/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1677	12A7	2403733069	Nguyễn Ngọc Phương Thảo	28/04/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1678	12A7	2403733070	Nguyễn Trí Quang Thọ	03/08/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1679	12A7	2403733071	Nguyễn Huỳnh Anh Thư	13/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1680	12A7	2403733072	Nguyễn Thị Anh Thư	16/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1681	12A7	2507436964	Phạm Hồng Anh Thư	28/09/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1682	12A7	2507437144	Trần Thị Huyền Thư	05/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1683	12A7	2507436944	Nguyễn Ngọc Nhất Thương	08/01/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1684	12A7	2403733073	Nguyễn Trọng Tình	10/01/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1685	12A7	2403733074	Cao Thị Ngọc Trâm	24/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1686	12A7	2403733077	Nguyễn Tuấn Minh Tú	30/01/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1687	12A7	2403733078	Nguyễn Viết Tú	27/12/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1688	12A7	2403733079	Hoàng Ngọc Uyên	01/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1689	12A8	2403733080	Hoàng Thế Anh	24/11/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1690	12A8	2403733082	Nguyễn Đức Anh	04/08/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1691	12A8	2403733084	Trần Đình Gia Bảo	03/08/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1692	12A8	2403733083	Đào Quang Bắc	28/03/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1693	12A8	2403733085	Nguyễn Ngọc Châu	25/07/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1694	12A8	2403733090	Huỳnh Bảo Dy	15/01/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1695	12A8	2403733086	Trần Nhã Đan	10/05/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1696	12A8	2403500357	Nguyễn Tấn Đạt	15/12/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1697	12A8	2403733128	Vũ Tấn Đạt	08/07/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1698	12A8	2403733087	Bùi Hoàng Hải Đăng	02/09/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1699	12A8	2403733089	Trần Minh Đức	23/06/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1700	12A8	2403733091	Lưu Vũ Hương Giang	06/10/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1701	12A8	2403733092	Trịnh Lưu Giang	31/03/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1702	12A8	2403733093	Nguyễn Thế Hiền	03/03/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1703	12A8	2403733094	Nguyễn Đăng Hiếu	20/01/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1704	12A8	2403733095	Nguyễn Sỹ Huy	06/11/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1705	12A8	2403733096	Nguyễn Tiến Huy	26/03/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1706	12A8	2403733097	Đoàn Anh Khoa	25/04/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1707	12A8	2403733098	Nguyễn Anh Khoa	19/03/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1708	12A8	2403733099	Nguyễn Đức Khương	21/07/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1709	12A8	2403733100	Nguyễn Diệu Linh	11/10/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1710	12A8	2403733101	Nguyễn Phương Linh	05/06/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1711	12A8	2403733102	Nguyễn Đào Tấn Minh	26/08/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1712	12A8	2403733103	Hoàng Thanh Nam	26/01/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1713	12A8	2403733104	Đỗ Thị Mỹ Ngọc	09/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1714	12A8	2403733105	Nguyễn Thị Như Ngọc	01/10/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1715	12A8	2403733106	Phan Trần Ngọc Nhi	23/01/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1716	12A8	2403733107	Trần Ngọc Kim Oanh	27/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1717	12A8	2403733108	Hoàng Tiến Phát	25/02/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1718	12A8	2403733110	Phạm Quốc Quân	26/03/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1719	12A8	2403733111	Nguyễn Thanh Sang	19/06/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1720	12A8	2403733112	Nguyễn Tiến Tài	02/01/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1721	12A8	2403733113	Vũ Bảo Thu	19/11/2008	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1722	12A8	2403733114	Đỗ Minh Thư	07/07/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1723	12A8	2403733115	Nguyễn Thị Anh Thư	02/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1724	12A8	2403733119	Trương Nguyễn Đoàn Trang	03/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1725	12A8	2403733116	Cao Nguyễn Thùy Trâm	29/09/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1726	12A8	2403733117	Hoàng Đào Bảo Trâm	27/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1727	12A8	2403733118	Hoàng Đào Ngọc Trâm	27/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1728	12A8	2403733120	Nguyễn Hoàng Trúc	20/04/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1729	12A8	2403733121	Lê Công Trực	16/04/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1730	12A8	2403733122	Lê Vạn Vũ	21/07/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1731	12A8	2403733123	Nguyễn Lê Tường Vy	22/01/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1732	12A8	2403733124	Nguyễn Thị Như Ý	17/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1733	12A9	2403733125	Lê Hoài An	16/09/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1734	12A9	2403500632	Bùi Thị Kim Anh	08/07/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1735	12A9	2403732989	Nguyễn Kiều Anh	14/10/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1736	12A9	2404342630	Nguyễn Quốc Anh	27/03/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1737	12A9	2403733126	Trương Dương Minh Châu	13/05/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1738	12A9	2403733129	Đặng Xuân Tiên Dung	01/02/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1739	12A9	2403733130	Hoàng Thị Thùy Duyên	13/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1740	12A9	2403732814	Đỗ Xuân Hào	29/04/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1741	12A9	2403733131	Phan Lê Hoàng	25/05/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1742	12A9	2403733132	Nguyễn Như Gia Huy	13/09/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1743	12A9	2403733134	Đoàn Phương Huyền	21/03/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1744	12A9	2403732999	Phùng Thị Thuý Hường	01/01/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1745	12A9	2403733135	Nguyễn An Khôi	07/02/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1746	12A9	2403733136	Phạm Gia Kiệt	30/09/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1747	12A9	2403733137	Nguyễn Ngọc Gia Linh	11/10/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1748	12A9	2403733138	Nguyễn Thị Thanh Loan	18/04/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1749	12A9	2403733139	Trương Khánh Lộc	16/01/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1750	12A9	2403733140	Bùi Yên Tố Mai	19/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1751	12A9	2403733141	Hà Ngọc Thanh Mai	08/02/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1752	12A9	2403733143	Ngô Thảo My	12/02/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1753	12A9	2403733145	Vũ Thị Kim Ngân	08/01/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1754	12A9	2403733146	Lê Bảo Ngọc	02/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1755	12A9	2403732831	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	16/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1756	12A9	2403733147	Nguyễn Tô Bảo Ngọc	27/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1757	12A9	2403733148	Phạm Hồng Ngọc	08/10/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1758	12A9	2403733150	Lương Hoàng Châu Pha	11/07/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1759	12A9	2403733151	Lê Ngọc Sơn	21/09/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1760	12A9	2403733152	Lê Ngọc Tấn Tài	13/10/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1761	12A9	2403733153	Nguyễn Đức Phát Tài	11/09/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1762	12A9	2403733154	Tưởng Duy Thanh	27/08/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1763	12A9	2411074159	Phạm Quang Thịnh	19/09/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1764	12A9	2403733157	Đỗ Ngọc Phương Thuý	23/04/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1765	12A9	2403733156	Nguyễn Thị Thúy	24/09/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1766	12A9	2403733155	Cao Thị Hoài Thương	16/01/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1767	12A9	2403733022	Nguyễn Thị Hoài Thương	11/01/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1768	12A9	2403733158	Nguyễn Thị Bích Tiên	15/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1769	12A9	2403733161	Nguyễn Ngọc Quỳnh Trang	14/10/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1770	12A9	2403733160	Nguyễn Thị Bảo Trâm	06/04/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1771	12A9	2403733030	Nguyễn Thị Kim Tươi	20/10/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1772	12A9	2403733163	Phùng Thị Thanh Xuân	04/02/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1773	12A10	2403500397	Cao Quốc Bảo	05/10/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1774	12A10	2403500350	Nguyễn Hoàng Chi	19/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1775	12A10	2403500352	Kiều Đức Chiến	19/01/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1776	12A10	2403500354	Phạm Văn Duy	16/12/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1777	12A10	2403500589	Trần Nguyễn Bảo Duy	24/05/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1778	12A10	2403627722	Đồng Thanh Tùng Dương	12/03/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1779	12A10	2403500548	Nguyễn Văn Đạt	23/05/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1780	12A10	2403627726	Đặng Lê Hải Đăng	07/08/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1781	12A10	2403500400	Đỗ Ngọc Minh Đăng	13/08/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1782	12A10	2403627727	NGUYỄN HỒNG ĐĂNG	04/07/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1783	12A10	2403500359	Trần Minh Đức	21/04/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1784	12A10	2403500360	Bùi Hoàng Gia	23/08/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1785	12A10	2403627729	Nguyễn Thị Thanh Hà	20/05/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1786	12A10	2403500362	Đào Lê Minh Hiếu	23/11/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1787	12A10	2403627732	Võ Thị Thanh Hoa	17/04/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1788	12A10	2403627733	Vũ Duy Hoàng	20/08/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1789	12A10	2403500365	Ngô Trí Huy	12/10/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1790	12A10	2403500369	Huỳnh Hồ Nguyên Khang	10/02/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1791	12A10	2403500414	Trần Nguyễn Thiệu Khang	09/09/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1792	12A10	2403500440	Vũ Tiến Long	21/04/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1793	12A10	2403500375	Nguyễn Chương Mạnh	26/04/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1794	12A10	2403500416	Phan Huy Đức Mạnh	26/02/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1795	12A10	2403627740	Nguyễn Bình Minh	28/05/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1796	12A10	2403733144	Nguyễn Thị Hà My	16/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1797	12A10	2403820814	Vũ Thành Nam	08/10/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1798	12A10	2403627744	Phan Thị Nga	02/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1799	12A10	2403500376	Lê Thị Kim Ngân	26/07/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1800	12A10	2403500418	Bùi Khắc Nghĩa	16/08/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1801	12A10	2403627745	Cao Thị Bích Ngọc	03/06/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1802	12A10	2403500419	Lương Văn Ngọc	25/08/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1803	12A10	2403627747	Nguyễn Thảo Ngọc	25/05/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1804	12A10	2403627750	Nguyễn Hồ Thảo Nguyên	16/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1805	12A10	2403500377	Phạm Minh Nguyên	24/11/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1806	12A10	2403500379	Dương Thị Minh Nguyệt	12/07/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1807	12A10	2403627753	Huỳnh Nhật	30/11/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1808	12A10	2403500423	Nguyễn Vũ Hải Nhi	26/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1809	12A10	2404502415	Nguyễn Vũ Thương Nhi	26/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1810	12A10	2403627754	Trần Yến Nhi	14/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1811	12A10	2403500381	Lê Hội Phát	13/05/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1812	12A10	2403500384	Nguyễn Văn Quân	31/05/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1813	12A10	2403627760	Lê Văn Thắng	28/09/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1814	12A10	2403500427	Đào Nguyễn Thủy Tiên	28/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1815	12A10	2403500428	Võ Cao Toàn	10/10/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1816	12A10	2403500429	Nguyễn Cẩm Tú	23/04/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1817	12A10	2403627763	Đinh Văn Gia Vinh	25/06/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1818	12A11	2404644953	Nguyễn Duy Anh	01/10/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1819	12A11	2410273283	Nguyễn Đức Anh	21/08/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1820	12A11	2403627718	Nguyễn Thế Anh	08/06/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1821	12A11	2404506871	Nguyễn Võ Hoài Anh	20/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1822	12A11	2403627719	Từ Hoài Anh	12/08/2008	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1823	12A11	2403500346	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	05/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1824	12A11	2403500353	Đỗ Đình Diệm	13/03/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1825	12A11	2403500355	Hà Đức Dương	24/07/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1826	12A11	2403500356	MAI HOÀNG DƯƠNG	18/04/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1827	12A11	2403627725	Nguyễn Hoàng Phát Đạt	12/07/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1828	12A11	2403500358	Nguyễn Thành Đạt	09/08/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1829	12A11	2403500403	NGÂN ĐỨC HÀO	05/11/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1830	12A11	2403500405	ĐỖ ĐÌNH HIẾU	30/03/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1831	12A11	2403500364	Võ Thị Thanh Hoa	10/10/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1832	12A11	2403500409	Phùng Nguyễn Minh Huy	19/04/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1833	12A11	2403500410	Trần Ngọc Huy	18/10/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1834	12A11	2403500366	Võ Đức Huy	22/03/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1835	12A11	2403500412	Nguyễn Chí Hường	29/11/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1836	12A11	2403500370	Trần Duy Khang	19/08/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1837	12A11	2403627735	Trần Đăng Khoa	06/04/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1838	12A11	2403500372	Vũ Hoàng Minh Khôi	10/06/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1839	12A11	2403500413	Phạm Trung Kiên	12/09/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1840	12A11	2403627738	Lê Gia Linh	23/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1841	12A11	2412758143	Lê Minh Long	15/10/2007	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1842	12A11	2403500373	Lê Tấn Lộc	06/03/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1843	12A11	2403500374	THẠCH BẢO LỘC	31/01/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1844	12A11	2403627742	Nguyễn Thị Trà My	19/03/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1845	12A11	2403500420	Cao Nguyễn Thảo Nguyên	12/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1846	12A11	2403627748	Lê Thanh Cao Nguyên	24/04/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1847	12A11	2403627749	Ninh Ngọc Nguyên	17/06/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1848	12A11	2403500378	Trịnh Vũ Bình Nguyên	29/11/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1849	12A11	2515422164	Hầu Đoàn Phương Nhi	08/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1850	12A11	2403500380	Ngô Nguyễn Quỳnh Như	18/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1851	12A11	2403500530	Ngô Thanh Phong	27/03/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1852	12A11	2403500385	Lâm Quang Sang	27/06/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1853	12A11	2403500426	Phạm Tiến Sang	05/04/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1854	12A11	2403500386	Lê Tấn Tài	06/03/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1855	12A11	2403500432	Đoàn Thị Thanh Thảo	28/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1856	12A11	2403500433	Phạm Thị Thanh Thảo	10/01/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1857	12A11	2403500388	Nguyễn Quang Thiện	30/03/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1858	12A11	2403500434	Quế Trường Thịnh	07/11/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1859	12A11	2403500390	Nguyễn Thị Kiều Trang	09/09/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1860	12A11	2403627762	Trịnh Thùy Trâm	03/01/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1861	12A11	2403500436	Huỳnh Anh Trường	07/04/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1862	12A11	2403500610	Trần Thị Cẩm Tú	10/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1863	12A11	2403500430	TRIỆU MINH TÚ	10/05/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1864	12A11	2403500431	Đào Nhật Tường	28/02/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1865	12A11	2403500439	Nguyễn Văn Vũ	23/06/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1866	12A11	2403500441	Lê Thiện Vỹ	08/08/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1867	12A12	2403500728	Nguyễn Xuân Ái	04/03/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1868	12A12	2404506868	Hoàng Việt Anh	12/02/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1869	12A12	2403500446	Nguyễn Thị Hà Anh	08/02/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1870	12A12	2403500396	Nguyễn Thiện Bản	29/09/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1871	12A12	2403500449	Đỗ Linh Chi	03/10/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1872	12A12	2403500351	Nguyễn Thị Linh Chi	04/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1873	12A12	2404345436	Nguyễn Duy Doãn	10/04/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1874	12A12	2403627721	Nguyễn Đình Tuấn Dũng	02/12/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1875	12A12	2403627724	Nguyễn Thị Thùy Dương	29/06/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1876	12A12	2403627728	Vũ Trường Giang	17/07/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1877	12A12	2403500361	Hoàng Xuân Hải	18/01/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1878	12A12	2403627730	Nguyễn Ngọc Hân	05/01/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1879	12A12	2409155683	Nguyễn Thị Ngọc Hân	01/03/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1880	12A12	2403627731	Hoàng Văn Hiếu	06/09/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1881	12A12	2403500363	Trần Quốc Hiếu	24/03/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1882	12A12	2403500406	Nguyễn Văn Hoàng	13/09/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1883	12A12	2403500367	Trần Gia Hưng	08/02/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1884	12A12	2403500415	Nguyễn Thị Mai Lan	17/10/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1885	12A12	2403627737	Nguyễn Hưng Lâm	17/12/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1886	12A12	2403627739	Hoàng Nguyễn Thanh Mai	06/02/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1887	12A12	2403500417	Đậu Bảo Nam	12/04/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1888	12A12	2403627751	Võ Hồng Nhạn	20/02/2007	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1889	12A12	2403627752	Nguyễn Thiện Nhân	04/03/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1890	12A12	2403627755	ÂU THỊ THÙY NHƯ	29/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1891	12A12	2406910543	Đỗ Nguyễn Nhật Phi	14/04/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1892	12A12	2404502645	Vũ Gia Phong	30/06/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1893	12A12	2403500382	Trần Duy Phúc	29/10/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1894	12A12	2408782683	Nguyễn Hoàng Phương	29/01/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1895	12A12	2403627756	Lê Thị Như Quỳnh	12/06/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1896	12A12	2403500387	Lô Đình Tấn	13/06/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1897	12A12	2403500389	Lê Văn Thủy	03/08/2008	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1898	12A12	2403627757	Võ Đức Tiến	06/04/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1899	12A12	2403627758	Trần Ngọc Khánh Toàn	11/11/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1900	12A12	2405516172	Trần Ngọc Tú	01/01/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1901	12A12	2404506691	Nguyễn Kiến Vĩ	25/06/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1902	12A12	2403500392	Nguyễn Thảo Vy	21/07/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1903	12A12	2403500393	Vũ Nguyễn Phương Vy	19/09/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1904	12A13	2405622649	Trần Hoàng Như An	28/04/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1905	12A13	2404506778	Cao Tuấn Anh	25/01/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1906	12A13	2403500587	Lê Thị Lan Anh	14/01/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1907	12A13	2403500633	Nguyễn Lan Anh	15/02/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1908	12A13	2403500634	Đàm Mỹ Chi	08/10/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1909	12A13	2403500450	Nguyễn Phương Diễm	08/03/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1910	12A13	2403500453	Hoàng Thanh Đông	02/02/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1911	12A13	2403500638	Nguyễn Ngọc Hân	17/03/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1912	12A13	2403500554	Lê Sỹ Ngọc Hiếu	26/04/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1913	12A13	2404501624	Hoàng Quang Huy	02/03/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1914	12A13	2403500469	Nguyễn Phúc Huy	29/04/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1915	12A13	2411073719	Lương Minh Khuê	19/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1916	12A13	2405516142	Lê Thị Thùy Linh	01/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1917	12A13	2403500493	Nguyễn Thị Thanh Loan	21/07/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1918	12A13	2403500496	Ngô Nguyễn Phước Lộc	25/03/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1919	12A13	2403500499	Võ Thị Hồng Lợi	20/10/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1920	12A13	2403500509	Nghiêm Duy Đức Mạnh	12/03/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1921	12A13	2403500512	ĐÀM TRIỆU MY	09/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1922	12A13	2403500564	Chu Văn Nam	26/01/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1923	12A13	2404348839	Ngô Hồng Ngân	31/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1924	12A13	2411073839	Nguyễn Thị Thùy Ngân	04/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1925	12A13	2404344828	Hoàng Yến Nhi	14/02/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1926	12A13	2403500650	Trần Thị Uyển Nhi	16/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1927	12A13	2403500652	Đặng Nguyễn Yến Như	03/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1928	12A13	2403500529	Tô Lương Bảo Như	19/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1929	12A13	2403500653	Trần Duy Phong	31/10/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1930	12A13	2404506170	Phạm Nguyễn Hải Quân	22/09/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1931	12A13	2403500654	Nguyễn Hoàng Tú Quyên	17/06/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1932	12A13	2403500613	LỘC THỊ THANH THẢO	22/03/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1933	12A13	2403500665	Cao Thi Thanh Thúy	13/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1934	12A13	2408787163	Nguyễn Thị Phương Thúy	04/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1935	12A13	2404347771	Trần Trọng Toàn	27/09/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1936	12A13	2403500670	Nguyễn Ngọc Thuỳ Trâm	29/07/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1937	12A13	2403500626	Phạm Thị Ngọc Trinh	11/06/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1938	12A13	2403500675	Tạ Văn Trường	02/06/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1939	12A13	2404509666	Chu Đình Ngọc Tú	11/06/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1940	12A13	2403500582	VUÔNG TRÀ VÂN	11/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1941	12A13	2403500679	Bùi Thị Xoa	26/10/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1942	12A14	2409169283	Bùi Nguyễn Hoàng Anh	08/03/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1943	12A14	2403500442	Nguyễn Minh Anh	07/03/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1944	12A14	2403500443	Nguyễn Ngọc Anh	08/10/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1945	12A14	2403500541	Lê Thị Nguyệt Ánh	11/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1946	12A14	2403500590	Nguyễn Thị Ngọc Duyên	30/03/2008	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1947	12A14	2403500591	Trần Phát Đạt	27/08/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1948	12A14	2403500457	Cao Vũ Hà Giang	20/02/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1949	12A14	2403500551	Lê Nguyễn Trà Giang	03/10/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1950	12A14	2403500593	Lê Thị Gia Hân	16/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1951	12A14	2403500459	Phạm Thị Thuý Hiền	18/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1952	12A14	2403500464	Đào Thị Thảo Hoài	07/04/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1953	12A14	2403500467	Trần Văn Huy Hoàng	17/01/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1954	12A14	2403500641	Nguyễn Thị Thúy Huyền	02/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1955	12A14	2403500484	Trương Thiết Lâm	06/08/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1956	12A14	2405816373	Nguyễn Hoàng Long	25/07/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1957	12A14	2403500645	Lê Thị Thảo Ly	07/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1958	12A14	2403500502	Lê Thị Thảo Ly	21/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1959	12A14	2403500422	Võ Nguyễn Hoàng Nguyên	10/12/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1960	12A14	2403500566	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	04/10/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1961	12A14	2403500569	Dương Thị Tâm Nhi	18/03/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1962	12A14	2403500567	HÀ THỊ YẾN NHI	21/10/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1963	12A14	2403500527	Nguyễn Thành Nho	06/01/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1964	12A14	2403500601	Lê Hoàng Bảo Như	10/09/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1965	12A14	2403500604	Nguyễn Ngọc Phương	30/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1966	12A14	2403500662	Nguyễn Thọ Quốc Thái	18/07/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1967	12A14	2403500612	Dương Thị Thanh	30/06/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1968	12A14	2403500614	Nguyễn Thị Thu Thảo	25/02/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1969	12A14	2403500619	Phạm Ngọc Thanh Thúy	17/03/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1970	12A14	2403500616	Vũ Anh Thư	19/06/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1971	12A14	2403500620	HÀ LÊ BẢO THY	29/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1972	12A14	2403500668	Nguyễn Ngọc Bảo Thy	25/02/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1973	12A14	2403500657	Nguyễn Thủy Tiên	10/06/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1974	12A14	2403500621	Cao Thị Thùy Trang	18/07/2008	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1975	12A14	2403500671	Phan Nguyễn Quỳnh Trâm	09/10/2007	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1976	12A14	2500341483	Nguyễn Thị Cẩm Tú	17/04/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1977	12A14	2403500676	Đặng Thị Tố Uyên	23/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1978	12A14	2403500678	Nguyễn Như Vỹ	15/12/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1979	12A14	2403500680	Nguyễn Thị Hải Yến	31/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1980	12A15	2403500584	Dương Bình An	28/09/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1981	12A15	2403500536	Trần Ngọc An	18/09/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1982	12A15	2403500586	BÙI THỊ QUỲNH ANH	02/04/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1983	12A15	2403500538	Nguyễn Đăng Tuấn Anh	05/06/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1984	12A15	2403500445	Nguyễn Phi Hoàng Anh	13/12/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1985	12A15	2403500444	Nguyễn Ngọc Mai Anh	02/03/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1986	12A15	2403500540	Vũ Văn Tuấn Anh	29/08/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1987	12A15	2403500542	Trần Ngọc Ánh	21/10/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1988	12A15	2403500543	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	27/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1989	12A15	2403500635	Nguyễn Anh Duy	13/05/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1990	12A15	2403500547	Hồ Cẩm Đào	02/06/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1991	12A15	2403500636	Phạm Tuấn Đạt	01/02/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1992	12A15	2403500549	Trần Danh Đạt	26/07/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1993	12A15	2403500455	Nguyễn Tiến Đức	05/06/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1994	12A15	2403500592	Trần Thị Ngọc Hà	17/07/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1995	12A15	2403500594	Nguyễn Thị Thanh Huyền	12/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1996	12A15	2403500555	Từ Thị Tuyết Huyền	03/09/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

1997	12A15	2411272479	Trần Đăng Khoa	20/12/2008	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1998	12A15	2403500596	Ngô Khánh Ly	17/07/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
1999	12A15	2403500597	Đoàn Thị Kim Ngân	05/02/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2000	12A15	2403500647	Đinh Thị Hồng Ngọc	05/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2001	12A15	2403500565	Võ Nguyễn Khánh Ngọc	11/04/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2002	12A15	2403500599	Cao Yến Nhi	01/02/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2003	12A15	2403500649	Nguyễn Bùi Yến Nhi	12/01/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2004	12A15	2403500568	Nguyễn Thị Quỳnh Nhi	30/09/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2005	12A15	2403500570	Hoàng Hồng Nhung	10/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2006	12A15	2403500571	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	30/03/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2007	12A15	2515422984	Dương Thị Anh Nữ	05/07/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2008	12A15	2403500424	Nguyễn Thị Kim Oanh	16/09/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2009	12A15	2403500574	Vũ Thị Hoàng Oanh	02/04/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2010	12A15	2403500602	NÔNG KIM PHÓNG	16/09/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2011	12A15	2403500606	Vũ Thuý Quỳnh	25/05/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2012	12A15	2405516784	Nguyễn Hồng Sơn	13/07/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

2013	12A15	2408502923	Hoàng Đức Tài	24/01/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2014	12A15	2403500608	Lưu Thị Thanh Tâm	03/02/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2015	12A15	2006857192	Lê Thu Trang	01/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2016	12A15	2403500625	Võ Thị Bích Trâm	21/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2017	12A15	2403500674	Lê Thanh Trúc	14/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2018	12A15	2403500611	LỘC THỊ NHƯ TUYẾT	17/03/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2019	12A15	2403500628	LỤC THẾ VINH	13/02/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2020	12A15	2403500677	Nguyễn Phương Thảo Vy	20/05/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2021	12A15	2403500630	Nguyễn Thị Ánh Vy	27/01/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2022	12A16	2403500585	Ngô Nguyễn Kiều An	05/10/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2023	12A16	2403500539	Phạm Thị Lan Anh	23/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2024	12A16	2403500448	Trương Thanh Bình	20/09/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2025	12A16	2403500544	Trần Thị Mỹ Dung	17/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2026	12A16	2403500550	Phạm Tuấn Độ	20/07/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2027	12A16	2403500637	Nguyễn Thành Đức	16/08/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2028	12A16	2403500456	Bùi Hoàng Giang	24/07/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

2029	12A16	2403500553	Phạm Đào Gia Hân	20/10/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2030	12A16	2403500639	Đinh Công Huy	24/10/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2031	12A16	2410273043	Nguyễn Quang Huy	04/10/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2032	12A16	2403500474	Trịnh Thị Thanh Huyền	22/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2033	12A16	2403500595	Đặng Quỳnh Hương	26/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2034	12A16	2403500479	Trần Quốc Khánh	18/12/2008	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2035	12A16	2403500491	Vũ Diệu Linh	22/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2036	12A16	2403500562	Hà Thị Trà My	03/07/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2037	12A16	2403500646	Nguyễn Thị Ngọc My	08/10/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2038	12A16	2403500519	Lý Minh Ngọc	26/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2039	12A16	2403500648	Hoàng Thị Cẩm Nhi	28/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2040	12A16	2403500525	Nguyễn Yến Nhi	11/03/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2041	12A16	2403500575	Đặng Quốc Phú	28/02/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2042	12A16	2403500425	Đỗ Thị Trúc Phương	26/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2043	12A16	2403500576	Lê Tiến Quang	17/02/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2044	12A16	2403500532	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	19/01/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

2045	12A16	2403500534	Lê Phi Sơn	08/11/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2046	12A16	2403500609	Nguyễn Tiến Tâm	04/04/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2047	12A16	2403500663	Võ Ngọc Đan Thanh	02/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2048	12A16	2403500664	Hoàng Đức Thắng	27/02/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2049	12A16	2403500617	Vũ Thị Thu	18/01/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2050	12A16	2403500618	Nguyễn Thị Thương	30/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2051	12A16	2403500580	Nguyễn Thị Hà Thương	10/04/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2052	12A16	2403500578	Lê Trần Cẩm Tiên	23/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2053	12A16	2403500658	Thái Văn Tiến	26/03/2008	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2054	12A16	2403500659	Trần Văn Tính	23/08/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2055	12A16	2403500622	ĐINH THỊ THUỶ TRANG	23/04/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2056	12A16	2403500669	Phan Thị Quỳnh Trang	20/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2057	12A16	2403500673	Nguyễn Bảo Trinh	02/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2058	12A16	2404349735	Phan Thị Phương Uyên	25/05/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2059	12A16	2403500631	Trần Thị Thúy Vy	29/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2060	12A17	2403500537	Ngô Thị Xuân Anh	13/10/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

2061	12A17	2403500588	Ngô Thị Xuân Diệp	13/07/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2062	12A17	2403500545	Phan Trọng Dũng	09/05/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2063	12A17	2403500451	Lê Nhật Duy	20/02/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2064	12A17	2403500546	Trần Văn Đán	01/02/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2065	12A17	2403500454	Trần Trịnh Long Phương Đông	16/02/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2066	12A17	2403500552	Nguyễn Thị Thu Hà	26/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2067	12A17	2403500556	Phạm Trung Kiên	29/05/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2068	12A17	2403500476	Nguyễn Tuấn Kiệt	25/12/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2069	12A17	2403500488	Lê Thị Hà Linh	12/08/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2070	12A17	2403500557	TÙ THỊ PHƯƠNG LOAN	15/07/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2071	12A17	2403500558	Vi Công Thành Long	04/02/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2072	12A17	2403500559	Lê Đức Mạnh	20/06/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2073	12A17	2403500560	Phạm Tiến Mạnh	11/11/2008	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2074	12A17	2403500561	Nguyễn Lâm Bình Minh	22/03/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2075	12A17	2403500563	Lỗ Thị Trà My	18/02/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2076	12A17	2403627741	Nguyễn Huỳnh My	15/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

2077	12A17	2403500515	Đoàn Bảo Ngọc	13/01/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2078	12A17	2403627746	Lý Trần Bảo Ngọc	27/09/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2079	12A17	2403500522	Nguyễn Phạm Hồng Ngọc	24/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2080	12A17	2408412463	Nguyễn Đăng Nhã	11/01/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2081	12A17	2403500600	Dương Thị Uyên Nhi	15/01/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2082	12A17	2403500572	Trần Thị Hồng Nhung	01/03/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2083	12A17	2403500603	Trần Trịnh Ngọc Phú	20/06/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2084	12A17	2403500531	Trịnh Gia Phúc	24/10/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2085	12A17	2403500533	Trần Đình Sang	14/06/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2086	12A17	2403500655	Hồ Hoàng Sơn	21/06/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2087	12A17	2410962439	Lê Quang Sơn	09/09/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2088	12A17	2403500656	Nguyễn Quốc Sơn	23/04/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2089	12A17	2403500607	ĐOÀN THỊ MINH TÂM	11/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2090	12A17	2403500615	Nguyễn Quang Thắng	20/05/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2091	12A17	2403500666	Nguyễn Ngọc Thúy	20/11/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2092	12A17	2403500660	Võ Thái Toàn	23/12/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000

2093	12A17	2403500623	Nguyễn Thị Trang	14/04/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2094	12A17	2403500624	Nguyễn Bảo Trâm	31/07/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2095	12A17	2403500627	Nguyễn Thị Yến Vi	13/10/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2096	12A17	2403500583	Nguyễn Công Vinh	27/05/2009	Nam	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2097	12A17	2403500629	Dương Thị Vui	08/06/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
2098	12A17	2403500535	Nguyễn Đường Nhật Vy	19/12/2009	Nữ	Được miễn học phí theo Khoản 1 Điều 15 NĐ 238/NĐ-CP.	107.000	4	428.000
Tổng cộng									897.944.000